DÉPOT LÉGAL

LE DIRECTEUR GÉRANT

VOIX DU PEUPLE — TIENG-DAN — ANNAM - HUÉ

Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

DEPOT LÉGAL INDOCHINE Nº A 1728

NĂM THỨ CHÍN SỐ 830 MỖI SỐ 6 XU 乙亥年八月廿四日 NGÀY THỨ BẢY 21 SEPTEMBRE 1935

TIẾNG-DÂN

La Voix du Peuple

聲 民

Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ : thứ tư và thứ bảy

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP		NGOẠI-QUỐC
Một năm	1$00	8$50
Sáu tháng	3.00	4.50
Ba tháng	1.50	2.50

Mua báo phải trả tiền trước.
Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, xin thương nghị trước.

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút
HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

BÁO-QUÁN
Số 123, đường Đông Ba, Huế
Giây-thép nói số 63
Giây-thép : TIENGDAN HUẾ

Nước hưng thạnh nghe theo dân, nước suy mất nghe theo thần.

Lại còn nặng hơn cái tội mê tín nữa

Tuần trước làng X kỳ thần !
Tuần nầy thôn B khẩn thành !
Hôm nay nhà bà T lập đàn cúng ma !
Ngày mai đây họ ông H có đám nhương qui !

Ai thử đi dạo vài vòng từ thành thị vào thôn quê, gặp những kẻ tay xách mả giấy áo họa, cũng đi qua xóm nào mà nghe những nhịp mõ hồi chuông xen lẫn với tiếng «phèng» tiếng «oảng», lưu tâm hỏi dọ, tất nhiên lại được những chuyện kể trên. Ngoài ra nào ông thầy bà giàng, nào đồng ông bóng lên, cho đến xin thuốc, thỉnh bùa, trừ tà cầu phúc, ôi thôi vô số là chuyện mê tín !

Mê tín như là mê tín quỉ thần bày chuyện cúng đơm, cái thói tập đàng bải trừ thiệt, lâu nay các nhà báo cũng thường chỉ trích công kích luôn, song không phân đến gốc mà chỉ chăm trị đầu ngọn, thành không ăn thua gì.

Sao gọi là ngọn ?

Một dân tộc phần đông không được hưởng môn giáo dục thường thức, ngó vào quyển sách như rừng rậm, một đời không cầm tới cây viết, như dân cày và đàn bà miền nhà quê ta, đối với sự vật hiện tượng [illegible] mắt theo thói quen «xưa bày nay làm». Gia dĩ ở dưới chánh thể chuyên chế lâu đời, lợi hại họa phúc nhiều điều không rõ lý do, chỉ đổ cho sự may rủi, mà cái máy may rủi đó, họ nhận là trong cõi u minh, có kẻ vô hình thương ghét mà gây ra. Nghiệm một sự đau không uống thuốc mà chờ cũng thì đủ rõ. Hạng ấy thật không đáng trách.

Lên một bước nữa, có hạng học đòi lở dở, không thành nghề gì, nhân tập một đôi nghề phù chú cúng đồng bóng để phỉnh gạt người làm kế sanh nhai, lợi hại họa phúc mặc ai, chỉ cái ngọn nhét nách của mình, có ai tin làm mà dùng đến, tức là mình được no ấm. Hạng ấy vì không nghề sanh nhai mà mượn chuyện huyễn hoặc kia để nuôi mình, vẫn đáng trách; nhưng vì nghề kiếm ăn, ai tin thì dùng, không thì thôi, không có thế lực oai quyền gì buộc người phải theo, mà gặp người minh lý thì không dám thò ngón ra, nên có chỗ dung thứ.

Chỉ trích những bọn trên nầy mà ký giả nói trị ngọn là vậy đó.

Đến hạng dưới nầy mới là tội nặng mà đáng gọi là gốc :

Hạng nầy ở trong phần đông so với hạng kể trên là hạng người có học, làm tai mắt và có thế lực trong xã hội, có cái sức và địa vị chỉnh đốn phong tục, cũng trách nhiệm cao trọng hơn nữa. Như chứng vào thực tế, đáng kể từ hương chức quan thân trong một làng một tổng trở lên trên nữa. Nhưng xin kể một chuyện việc làng làng có quan viên :

Từ có dự định xuân thu kỳ hiệp nhứt và cúng những lễ vật trâu trà hoa quả, nếu để khoản phí linh đinh vô ích kia đem làm việc ích chung cho dân, thì tốt biết bao nhiêu. Thế mà có nhiều làng cứ bày ra lễ cúng, nào đình nào miễu, nào am nào đền, mượn hơi thần thánh, góp tiền công của dân bày tiệc xôi thịt !

Nói cho thực tình, bọn tai mắt ấy đều đó, có tin gì thần thánh đâu : lễ nào có bò heo thì đua nhau kéo ra, trước khi cúng đã dành đứng trước đứng sau, sau cúng rồi lại đòi kính đòi biếu, nhiều khi ăn trước thần nữa. Như vậy mà bảo họ tin có thần, thần có quyền giáng họa, thì họa ấy đáng gia cho bọn bày đầu ấy trước. Nhưng vì họ biết là thần không linh, họ cũng biết thần không làm họa phúc ai, chỉ lợi dụng «thần» để quơ quét mối lợi tế điền hương bổn đấy thôi. Mà nào chỉ bọn làng, từ làng trở lên, hạng người có thế lực mà nói đến chuyện quỉ thần tiên phật, đều là ngọn lợi dụng ấy cả.

Vì ngọn lợi dụng ấy lấy thế lực mà buộc bọn ngu dân kia theo mù, cái mầm mê tín, rõ là từ bọn ấy gây ra, nên nói trị gốc nên bải trừ cái lối «lợi dụng thánh thần» đó mà sau xã hội mới có ngày mở mắt trông thấy ánh sáng. Không thế, cứ chỉ trích bọn dân ngu cùng bọn cùng nghề kiếm ăn kia, không khác chi không cấm bọn khách quảy số mà trách dân quê sao hay đánh số, chẳng có hiệu quả gì hết.

Viết đến đây, ký giả nhớ như Tiếng dân một vài số trước, có đăng cái tin ở Quảng ngãi có thầy phù thần bị quan tận đánh, cùng cậu nào lên đồng đã đòi bị quan giam v. v. Nếu như theo cách trên mà suy rộng ra kẻ ai mượn hơi thần mà gạt người phỉnh chúng, đến gặp cái «ca», ấy thì ai còn mê tin quỉ thần nữa.

Tiếc rằng cái trường hợp lợi dụng thần quyền còn chan chan kia !

Thức-Tự-Dân

HỘI ĐỒNG QUẢN HẠT NAM-KỲ ĐÃ HỌP

Hội đồng Quản hạt Nam kỳ đã họp hội kỳ niên ngày 11-9-35.

Theo lệ thường, quan Thống đốc có đọc bài diễn văn kể về tình hình xứ Nam kỳ. Ngài nói xứ Nam kỳ năm nay đã có vẻ khá hơn mấy năm trước. Số dự toán về ngân sách năm 1936 trội hơn năm ngoái 733.200$.

Xong bài diễn văn, các quan ra về, hội đồng bầu ban trị sự:

Ông De Lachevrotière nghị trưởng; 2 ông Bataille, Nguyễn phan Long phó nghị trưởng, thư ký: 2 ông Lamorte và Nhuận.

Đại biểu dự Đại hội đồng kinh tế lý tài:

Thực thụ: Các ông De Lachevrotière, Neumann, Ballous, Chiêu, Nhuận, Thuận,

Dự khuyết : Các ông Lefèbvre, Lamotte, Guillemet, Bảy, Chín, Khá,

LẠI CHUYỆN MUA VÀNG BỊ BẮT

Đặng Quế ở làng Kế môn (Thừa thiên) ngụ tại thành phố Thu xà (Quảng ngãi), có lãnh ba tăng làm nghề thợ bạc vàng và ba tăng mua vàng. Lúc 3 giờ chiều ngày 7-9-35 có tên Dương, người quán Thu xà, đem tới bán cho y một chiếc vòng (vàng ta) cân nặng 1 lượng 4 chỉ, và 7 sợi giây chuyền (vàng tây) cân nặng 2 lượng; tên Dương nói đồ vàng ấy là của người chân gái anh ta ở Sài-gòn mới về, bán để lấy tiền tiêu.

Quế mua tất cả giá 123$. Trả bạc xong, Quế đem ra thoắt lại thành khối, cân nặng được 2 lượng 4 chỉ 5 phân. Không rõ có ai báo cáo sao, mà ngày 14 (11-9-35) ông Một đồn Thu xà cho bắt Đặng Quế tới đồn, sức đem nạp số vàng mới mua ấy cho ông, và có bắt tên Dương và người chân tới đồn để xét hỏi. Qua ngày sau thấy giải cả 3 người lên Tòa. Tòa giao cho tỉnh cứu. Vụ nầy Tỉnh còn đương xét.

V.

CHUYỆN ĐỜI

Lại sản xuất quan

Trước kia vào khoảng 1920 — 9'1. sau trận Âu chiến, trong báo giới Âu Pháp có người xướng cái thuyết bảo xứ Đông dương, viện dẫn nhiều có mà cớ thỉnh là đất Đông dương chỉ thổ sản nhiều quan. Lúc mới nghe thuyết trên, người Nam ta có kẻ đã có bài cổ động nên góp tiền chuộc.... Chuyện ấy xảy ra một hồi rồi im, không mấy ai để ý riêng Thiện hước cũng nhận rằng người Pháp xướng cái thuyết «bảo xứ Đông dương mà nói Đông dương là xứ thổ sản quan», tất là người chưa hề bước chân đến xứ nầy, chỉ ở bên trời Âu nghe nói mà thốt ra cứ ý tưởng ngông ấy. chớ ai đã hiểu rõ xứ nầy thì người ta nói «Đông dương giàu, Đông dương nhiều vật sản quí báu» nào chỉ một giống quan đâu.

Thật thế đời thay, cách ngày ấy đến nay độ trên mười mấy năm mà thình thế đổi khác, trong xứ xuất hiện ra nhiều chuyện làm chứng cho cái thuyết «xuất sản quan» nói trên, thật là Thiện hước không ngờ mà có lẽ cũng không ai ngờ, thành phải phục lời người Pháp là đúng.

Thì bà con thử ngẫm xem :

Theo thông lệ xứ ta, trên dân bạch đinh một bậc là quan, thì từ năm 1930 trở đi, nào quan Bang tổng, quan Bang xã, quan Huyện đoàn, tổng đoàn, xã đoàn, lại thêm quan tộc biểu, quan đạt hào mục v. v., nhưng đó còn nói là trong lúc lộn xộn, cần phải có quan mới, nó còn có cớ.

Đến sau cuộc cải cách ngày 2 mai, lại thêm quan kiểm học, quan tư học, quan huấn, quan giáo (2 thứ quan sau nầy trước đã bỏ, nay khôi phục lại).

Về bộ Giáo dục, [illegible] lớp quan mới đương bồng bột thì kế đó có bộ Kinh tế ra đời, chính tự thân cơ quan bộ ấy đã thêm một lớp quan, nay cũng theo gương bộ Giáo dục mà định bàn ra những chức quan «kiểm nông», «tư nông» cũng thể đông thể bọc nữa !

Đương lúc khủng hoảng, vật sản trong xứ ế ẩm, đường tơ, lúa, gạo cho đến thổ sản gì cũng sa sút lạ thường mà duy có thứ «thổ sản quan» sản xuất một cách thạnh vượng hơn trước nhiều. Ai bảo lời người Pháp nói trên là không đúng với sự thực ! Sự sản xuất nhiều quan đã đành rồi, lại thêm cách tổ chức cũng mới nữa :

Theo báo Ánh sáng số 39 ra ngày 14-9-35 thì tờ thông tư của bộ Kinh tế về chuyện tổ chức đặt «kiểm nông tư nông» nói trên, có một cái ý kiến rất lạ là kiểm nông được quyền trực tiếp với tư nông, tư nông dưới quyền các đội lệ, đội lệ lại ở dưới quyền một viên quan võ ở tỉnh, (bạn đồng nghiệp đoán là lãnh binh), quan sứ và quan tỉnh phủ huyện chỉ giúp sức mà thôi, nghĩa là những người kia không phục thuộc dưới quyền hành chánh.

Cách tổ chức nầy thì đố nhà chính trị hay nhà khoa học nào hiểu rõ ý nghĩa được, nói những chức mới kia, là thuộc về bộ phận kinh tế, chuyện làm việc kinh tế, thì cứ đặt thêm quan cho đủ một cơ quan, việc gì lại thuộc dưới quyền đội lệ và quan võ tỉnh? Việc kinh tế chớ có phải việc canh tù và việc binh đâu ? Còn nói quan sứ, quan tỉnh, phủ huyện chỉ giúp sức v. v., quan phủ huyện thì có quyền trị các đội lệ. mà quan tỉnh thì có quyền trị vị quan võ kia, vậy như quan tỉnh, phủ, huyện họ buộc đội lệ và quan võ kia làm khó dễ với quan tư nông kiểm nông thì không ngăn cho cuộc kinh tế sao? Vì hành chánh có quyền sai khiến đội lệ và vị quan võ mà !

Có lẽ bạn đồng nghiệp xem tờ thông tư ấy mà không hiểu ý nghĩa mầu nhiệm thế nào, chớ có đâu có cách tổ chức lạ đời như thế !

Nhưng dầu sao mặc lòng, chúng ta phải nhận câu nói «Đông dương thổ sản quan» của người Pháp là đúng sự thực và lại là lời tiên tri nữa.

Thiện-Hước

Vu báo vàng thì làm cách nầy không hơn sao ?

Ở xứ ta thường thấy cái nạn vu báo, đại loại như vu báo tượng lậu, thuốc phiện lậu, súng hội kín, cọng sản hay tình nghi nầy nọ .. cái đó hoặc vì mong được thưởng, muốn lập công mà làm lụy cho kẻ sống đã phần. Đến vu báo hầm vàng, chôn vàng mà làm lụy đến kẻ chết dưới mồ cũng kinh hồn thất vía, như chuyện ở làng Bảo thôn (Thanh-hóa), thì cái tội bọn vu báo kia đáng trị biết bao ! Vì quan đã khám xét mà không có vàng bạc gì cả.

Nhân chuyện nầy, lại nhớ một chuyện ngụ ngôn tây :

«Một ông già nọ, có mấy mẫu ruộng và 3 đứa con, khi ông gần chết, kêu sắp con lại mà dặn rằng : Cha có chôn vàng dưới ruộng ấy, chúng con sau cứ giữ cày cuốc làm ăn sẽ gặp ; một điều cha căn dặn mà chúng con không nên quên là : Nhứt định từng nghèo thế nào cũng đừng bán ruộng ấy cho ai, vì ruộng có chôn vàng ...

Người cha chết, vì mối hy vọng «gặp vàng», mấy đứa con đua nhau cày cuốc ruộng ấy, và tự nghĩ : vàng ở chỗ nầy chăng ? Ở chỗ kia chăng ? Hằng năm ra sức cày cuốc rất kỹ càng, vẫn không thấy vàng ở đâu. Song nhờ sự cày sâu cuốc chín ấy mà năm nào hoa lợi cũng thu được nhiều, mấy người con trở nên giàu có cả. Làm nên giàu có rồi sau mới nghĩ ra lời di chúc của cha nói «chôn vàng», vàng đây là thứ hoa lợi do công cày cuốc mà thu được đó, chớ chả có vàng đâu dưới ruộng ấy .. »

Hiện ở xứ ta, giải núi Trường-sơn chưa khai phá kia, biết bao nơi rừng núi tốt ; mà lịch sử đế vương ta, có 6, 7 triều, không phải một triều Lê và Trịnh kia, [illegible] biết đâu mấy triều vua xưa lại không có những hầm vàng khác ?

Vậy nên mấy người hay vu báo, nếu cứ bảo trong rừng sâu núi rậm nơi nọ nơi kia, nói hầm vàng nhà Lý, nhà Trần, nhà Đinh v. v. Rồi mấy quan Phủ Huyện nóng lòng lập công tư bẩm tỉnh tâu, đào phá rừng núi kia, dầu không được vàng, dầu mình mang tội vu báo, mà rừng núi ấy cũng thành ra đất thục, dân cày cấy được, đã tăng thuế ruộng đất cho [illegible]

Như vậy không hơn sao? Việc gì đi vu báo vào nơi đất mả mồ người ta?

Nhà quê

Cuộc Y-A

Trước Quốc Liên

Rome, 11 Septembre. — Bài diễn văn của Sir Samuel Hoare không được hoan nghinh. Người ta cho rằng bài diễn văn ấy sẽ chặn đường các cuộc điều đình ở ngoài Quốc liên. Báo «*Giornale d'Italia*» viết : Bài diễn văn của ông Sir Samuel Hoare chỉ chứng thêm thái độ cương ngạnh của Anh. Chính giới ai cũng ngã lòng, vì trước kia ai cũng tưởng rằng công việc của ông Hoare sẽ có ảnh hưởng lớn cho cuộc hòa giải, hơn là công việc của ông Eden. Báo «*Tribuna*» lại nói rằng : Trước những điều chỉ trích và hăm dọa của Anh Ý lại càng giữ chặc những ý định của mình lúc ban đầu.

Genève, 11 Septembre. — Ông Tecle Hawariat, đại biểu của A tuyên bố : «Giựa vào những bình vẽ cùng phim chớp bóng mà cảm động công chúng thì dễ dàng quá. Nước A nhứt định phản đối những chứng cớ sai ấy ; không chịu để lấy cái danh nghĩa công bình mà che lấp những ý muốn không tốt. Đã đến cái giờ chót rồi, quốc dân A xin cậy tất cả mọi người dẹp một sự bất công và làm thế nào cho đất A khỏi phải nhuộm máu. Nước A lại tin nơi chủ quyền của Quốc liên. Chúng tôi khi nào cũng kính trọng các nước trên thế giới, cả những nước tự xưng là cứu

(*Xem qua trang 2 cột 5*)

Mối cảm tưởng sau khi đọc bài « Đá thầy viện Dân - biểu rục rịch vận động »

(Đăng T. D. số 823 ra ngày 28-8-35)

Đọc xong cái đầu đề trên và suốt cả bài của ông dân nào đó, trong não tôi không khỏi sinh ra nỗi đau đớn, mà đau đớn nhất là câu kết luận : «Dân viện là chăm đến việc dân, chỉ chăm vào cái mục đích độc chiếc là tranh cái ghế có xu ! ». Mà thật vậy, không dưng ai nỡ đặt điều cho ai !

Có xu ! Có xu ! Vì «có xu» mà người đời sinh ra lắm chuyện chê bàng nhau, thù oán nhau, xâu xé nhau, có khi đến giết nhau ! Ngày nay đương tay bắt mặt mừng, ngày mai «có xu» đã định mưu lập kế để hãm hại nhau. Chín mươi chín phần trăm điều tội ác ở cái xã hội hiện tại nầy — mà có lẽ nhất là xã hội Cô-việt — «có xu» phải cho là thủ phạm !

Nói chuyện «có xu», thật chả bao giờ cho xiết được, đây xin nói ngay vào việc dân viện Trung kỳ. Tôi cũng là 1 người trong bốn mươi mấy ông dân biểu, nhưng tôi không thể từ chối mà không nhận câu nói trên là xác đáng. Dân viện là một cơ quan dân cử mà đến nỗi hăm vào tội ác «có xu» thì cũng lạ thật ! Chứng cớ rõ ràng :

1·) Trước kia ghế nghị trưởng, thư ký...., chưa có xu, anh em trong viện bỏ nhả lắm, bầu ai làm chức gì chỉ bầu qua ai xứng đáng là bầu (cũng có cạnh tranh, mà cạnh tranh thế thôi) ; từ khi viện cải cách, có ban thường trực có xu, thôi thì trong viện sinh ra nhiều [illegible] phải trở, công kích nhau, chia rẽ nhau. Thật ai lắng trí đến đâu cũng nhận biết được các ông Dân biểu mỗi khi vào Huế để tranh nhau chỗ «có xu», còn chương trình gì gì chẳng qua là gắng làm cho có.

2·) Ban trị sự của viện, cứ kể cái «danh dự suông» thì cái ghế phó nghị trưởng chả hơn ghế thư ký, và nghị viên thường trực sao ? Thế mà xem ý các ông dân biểu có chìu lãnh đạm. Trong khi bỏ phiếu bầu ban trị sự, ghế nào «có xu» thì ôi ào hăm hở hiện ra sắc mặt, ghế nào không xu thì trong viện yên lặng như tờ, cầm cái phiếu bỏ vào thùng cho xong chuyện, như không để ý vào việc mình đương làm.

Kỳ hội đồng năm ngoái, sau khi bầu nghị trưởng rồi, tôi có hỏi ý kiến một bạn đồng nghiệp rằng : «Sao ông không ứng cử chân phó nghị trưởng?», thì ông trả lời một cách tự nhiên là ông ứng cử thư ký hoặc nghị viên thường trực, hoặc chân đi dự hội đồng kinh tế ...Như thế có phải là chỉ nhắm vào chỗ có xu không ?

3·, Cuộc bầu ban trị sự xong rồi, ông nghị trưởng có xu, ông thư ký có xu, ông nghị viên thường trực có xu, hai ông đại biểu hội đồng kinh tế có xu ; có xu thì vui. Trái lại, cũng dự vào ban trị sự mà ông phó viện trưởng và ba ông cố vấn thì không xu, không biết thú vị gì hết ! Như vậy có phải là ông nào có xu thì tất hớ vui vẻ, ông nào không xu thì tỏ bộ buồn tanh không? Xem như vậy thời người ta bảo mình chăm vào chỗ có xu, có oan đâu !

Anh em trong viện Dân biểu Trung kỳ nghĩ sao ?

Tôi viết đến đây, có người bạn vỗ vai tôi mà hỏi to lên rằng : «Chúng tôi bầu các ông, có phải là để làm việc tranh «xu» đâu ? Sao bác không xin chính phủ bỏ «xách», hay giảm bớt món tiền phụ cấp đó đi như người Bắc.. ; tranh xu là một thói đê hèn ?»

Xin mượn câu nói của bạn làm câu kết luận bài nầy.

Một người dân biểu ở miền Bắc Trung-kỳ

ANNAM VỚI AI-LAO

xem như người nước ngoài sao ?

Ngày 10 Aout vừa rồi quan Khâm Sứ Lào có ra nghị định buộc người Annam sang Lào làm ăn, khi tới Tchépone, Napé, Khône và Nongbet đều phải do thầy thuốc khám xem có bệnh truyền nhiễm gì không, nếu không, sẽ được một tờ chứng chỉ tạm thời; còn có bệnh, phải đuổi trở về. Những phu phen do các nhà thầu khoán đưa sang Lào, nếu phải đuổi về thì tiền phí tổn do người chủ phải chịu, người nào không có giấy chứng chỉ chủng đậu mới lấy trong 3 tháng, thì sẽ chủng đậu ngay. Những người chứng chỉ tạm thời vào đất Lào, như Savanakhet, Thakhet, Paksé, Xiengkhouang, trong 24 tiếng đồng hồ, phải đến viên thầy thuốc hàng tỉnh khám xét lại lần nữa. Lúc nầy mới cho giấy chứng chỉ được ở hẳn đất Lào. Lúc ấy nếu khám lại mà có bệnh truyền nhiễm, thì cũng đuổi trở về.

Các viên chức nhà nước, các người đi buôn và khách du lịch cùng gia quyến, không phải theo lệ ấy (theo bản dịch của báo Trung bắc Tân văn, ra ngày 29-1-35).

Theo tờ nghị định trên, nhiều điều bó buộc nghiêm nhặt, ngăn trở con đường làm ăn của người Nam tiến về miền thượng bộ Lào, nhứt là hạng dân lao động, dân nghèo Annam, nên nhiều người thấy nghị định mới nầy mà than thở. Họ nói :

1·) Đường sanh hoạt của người Nam xưa nay chỉ ăn nhờ về miền thượng du, Ai lao là đất liền với Annam, xưa nay qua lại làm ăn đã lâu, nay bị khám xét, nhiều trường hiệp bó buộc, đánh đồng đánh đổi, cơm đùm gạo gói lên đến trên ấy, mà rủi bị đuổi, thiệt hại biết bao, nên có đói cũng bỏ đó mà không dám đi lại như trước.

2·) Lào với Annam cũng ở dưới quyền chánh phủ Bảo hộ, cũng như Bắc kỳ, Nam kỳ, Cao man, không phải có tánh chất như ngoại quốc. Nay người ngoại quốc tới xứ Annam, có khám bệnh chăng là khám xét khi mới nhập cảng thôi. Mà người Nam lên Lào là xứ qua lại rất gần, lại bị xét đến mấy chặng, thế là người Nam ở dưới quyền Bảo hộ, mà chịu đều cay nghiệt hơn người ngoài như chà, chệt,...

3·) Khám bệnh truyền nhiễm, ấy là lẽ chung của nhà nước, dân chúng không dám phàn nàn. Song một chứng chỉ khi vào xứ đã đủ, nay vào xứ rồi còn khám nhiều nơi nữa, vậy thì tờ báo chứng chỉ trước tiên kia không có giá trị gì, sao lại buộc phải có chứng chỉ ấy, làm cho phiền dân, nếu gặp người thừa hành không làm hết bổn phận.

4·) Nói bệnh truyền nhiễm, thì ai cũng phải khám, vì là luật chung, sao người buôn, khách du lịch, các viên tùng sự và gia quyền họ được khỏi khám, mà chỉ buộc bọn dân nghèo lao động, đều đó thật không công bình....

Theo lời họ than trên, vẫn có lý do. Quan Khâm sứ Lào lâu nay đối với dân nghèo Annam lên làm ăn trên ấy, được ngài đãi tử tế, họ vẫn đội ơn ; đến nghe nghị định mới nầy, ai cũng kinh ngạc. Vậy mong nhà đương cuộc châm chước thế nào cho nhân dân tiện đường đi làm ăn nuôi sống trong lúc kinh tế khó khăn.

Dân đi làm ăn miền Lào

THƠ TÍN

Ông Nguyễn văn Bằng
ở Tấn lợi Ninh hòa

25 tiền lời được 3$13, ông gởi thêm 1$61 nữa.

Nam thiên đường Dược phòng Hanoi

Được thơ Ngài số 2443, bản báo đã trả lời ngày 3-9, vậy xin Ngài gởi mandat cho.

T. D.

Cái kinh An-chỉ đã đào

Cứ như lời Tòa Tỉnh đã hiểu bửa 6-8-35 tại đình làng Hòa Ninh Tây, huyện Nghĩa-hành (Quảng ngãi): « Trước khi khai kinh, hai bên cần phải lập chương trình cho minh bạch, cốt thế nào cho xe nước khỏi bị thiệt hại.... còn hoa lợi và ruộng đất bị đường kinh ấy đào, hai bên cũng chưa thương lượng xong.

Nay lý hương An-Chỉ đã tiếp trát sức: « 6 giờ sáng 6-9-35 sẽ có dân phu đến đào kinh ; những ruộng đất bị đàng kinh ấy đào, sẽ chiếu giá cấp phát.... v. v. ».

Ngày ấy, độ 7 giờ, dân nào xã nấy, tề tựu đông đủ; quan huyện Nghĩa Hành tới nơi biểu: « Về sự khai kinh, quan trên đã phúc y cho đào. Ai có oan ức sự gì cứ làm đơn kêu nại, chớ không được cản triệt.... »

Đối với vụ nầy, một bên thì vui cười, một bên thì than oán. Tội nghiệp cho những người có hoa lợi như mía đương tốt, lúa đương trổ, tốn biết bao công phu bón xới, sắp ăn vào miệng nay mai, mà bị đào phát, chỉ đứng xa mà khóc.

Quan trên phải xử trí chỗ nầy cho ổn thỏa thế nào cho dân khỏi than van. Dân

Kho chuyện.

Auguste Bellard là người đầu tiên đem hột cao su trồng ở xứ ta vào năm 1900.

Các nhà tư bản cao su ở Namkỳ bây giờ, đối với tên ông ấy không thể quên được, vì hằng năm thu lợi được nhiều cũng là nhờ Auguste Bellard

Thấy đàn bà gái tân thời bận nhiều mốt (mode) áo quần nhỏ nhẳng quá, chính phủ Quảng Tây bên Tàu hiện đang hạ lịnh cấm mặc đồ ấy, ai mặc thì lấy đốt hết.

Chính phủ Quảng Tây làm vậy, hay dở thế nào, ai có trí phán đoán phần nấy, nhưng thiết tưởng những đồ đã xiết đem đốt kia, để dành lại cho lũ dân nghèo mặc đỡ mặc khỏi lang thang, họ sửa lại che thân khỏi mà đỡ lắm.

Ông Huỳnh văn Chính, trạng sư tại tòa án Saigon, là người nhập Pháp tịch, vừa rồi đã bị tòa án cai trị Hanoi bác không cho làm Hội đồng quản hạt Namkỳ vì cho là không hợp lệ.

Trong số báo vừa rồi, nói ông vua dầu lửa lãnh hợp bảo hiểm 75 triệu quan tức 3,7 triệu rưỡi bạc ta, mà để lộn 7 triệu 5003, xin độc giả chữ y.

VIỆC TRONG NƯỚC

Nên đem trường thừa lại trường thiếu

HÀ-TỊNH — Trường Liên hương Mỹ phương (Cẩm xuyên), bị đóng cửa hồi tháng Mars 1934, nay bị hư hỏng, không bao lâu nữa thì gỡ đi tường đổ. Gần đấy có trường Liên hương Vinh-lại cũng thuộc tổng Mỹ duệ, mới làm có một phòng mà học trò đông có trên 60 ; thầy giáo không thể nhận học trò thêm vào. Thành có một số trẻ con không chỗ học hoặc cho đi học xa, cha mẹ chúng nó lấy làm than phiền tốn kém. Vậy mong nhà chức trách liệu dời cái trường bỏ trên lại, làm thêm một phòng vào trường dưới nầy, cho có chỗ dung hết trẻ con miền nầy (hai trường ở gần sông, vận tải rất tiện). Nếu không nữa thì cũng nên mở cửa lại trường trên để cho trẻ con học bớt lên trường ấy. M. L.

Mọt dân

QUẢNG-NAM — Viên chánh tổng đương kiêm tổng Đông an, phủ Thăng bình, Huỳnh-Tố, lâu nay làm nhiều việc nhiễu dân. Xin kể vài việc dân kêu van như dưới :

1·) Hai làng Phước hòa, Bình yên lập hương trường được ba năm nay, con em học tập có phần tiến lợi. Năm nay chánh Tố bảo lý trưởng làm giấy khai không thể ta bỏ được nhà trường, lại mạo chữ ký của các hương chức đem trình quan xin giảm trường ấy. Xét ý chánh Tố là đã xoay số hoa lợi bốn học điền vào túi riêng (Làng Phước hòa có bốn học điền vốn 1.300$00)

2·) Bắt ép hết thảy dân trong tổng mỗi người góp 0$10 để mua giấy số Đông-Pháp (Loterie Indochinoise) vừa rồi, nhưng dân chẳng ai thấy tờ giấy số đen trắng thế nào. Càng nghiệt hơn nữa, là y bắt phải nạp một lần với bạc thuế ; thành ra năm nay dân tổng Đông an mỗi đinh nạp đến 3$51 : 3$21 nạp cho lý trưởng ; 0$30 nạp cho chánh tổng (0$10 chơi số Đông-pháp, 0$20 cấp cho tùy phu chánh phó tổng).

Ngoài ra, người ta còn kể nhiều việc nữa : nào bắt dân xâu về làm việc nhà, nào thầu bạc đầu bắc về việc đạc điền, nào mỗi năm lấy cớ đi nhóm hội Nhu tây du học, bắt các làng nạp tiền lộ phí cho y bỏ túi, nào chúc sữ chuyện hiệu thưa để có nhịp xoay tiền ..

Hiện nay trong tổng ấy, đến đâu là nghe người ta ta-thán. Nhưng không ai dám ra mặt tố cáo, là vì sợ những thủ đoạn báo phục của y. Quan trên xét xem.

Chung-thach

Phải cho làm ăn để sống chớ !

QUẢNG-NGÃI. — Cậu Võ Thăng ở làng Trà bình, tổng Tịnh trung (Sơn tịnh) nguyên học sinh học lớp nhứt (cours Supérieur, trường tỉnh đã 2 năm. Năm 1930-31 bị can án 3 năm, gia sản bị tịch mãi.

Ngày tháng 4 năm nay được tha về, thành người không nhà, chỉ ăn nhờ với người anh, mà lại là một người vô nghệ, còn bị quản thúc nữa.

Gần đây quan có hiểu cho các làng chọn người có học đến nhà thương học thuốc, để sau về giúp đỡ cho nhân dân trong làng. Hào lý trong làng thấy cậu Võ Thăng từ được tha về, an phận lo làm ăn, nên ngày 15 tháng 7 ta (13-8-35), đồng đứng đơn đưa đến quan Phủ xin cho cậu đến nhà thương học thuốc, và làng sẽ trích công quỹ cho cậu mỗi tháng 3$ ăn học. Quan phủ đã nhận đơn, hứa sẽ xét nắm. Ngờ đâu ngày 22 (20-8-35), làng đến nha hầu, thì quan dạy : « Tên Võ Thăng vì can án nên quan trên bác không cho»

Thế là cậu Thăng đành ôm mối thất vọng, chưa biết làm nghề gì kiếm cơm hằng ngày. Tình nghi cũng không nhận dời được mà ! H. Ph.

Vụ kiện đã lâu sao không xử ?

BÌNH ĐỊNH. — Cao thị Lúa là vợ Bùi Thiệp ở làng An quang, tổng Trung chánh huyện Phù cát, ngày tháng 10 năm ngoái có kiện Ng. thúc Hoàn là kẻ phụ chồng thị, mượn đồ nữ trang (vòng, kiềng vàng v. v.) mà không trả. Trước có đòi hỏi, không có chứng cớ gì, bèn bị cáo khai không mượn. Vụ nầy đã 9 tháng nay, mà quan chưa xử ra sao. Biết chuyện

Thêm một cái chợ

BÌNH-THUẬN. — Làng Tuy hòa, tổng Lại an, phủ Hàm thuận cùng mấy làng lân cận nhân dân đông đảo mà cách xa các chợ (đi chợ Phan thiết 12s, chợ Mũi né độ 20s). Làng Tuy hòa xin đơn lập chợ có lo tâm nay mà quan trên chưa cho phép. Năm nay Lê ngọc Chương làm lý trưởng, cùng hương chức tân cựu, và dân xin thuận ưng làm đơn tới quan phủ xin tiền hương sưu mỗi tên dân 0$50 (làng T. h. có 450 dân trăng số tiền động 225$) động lập chợ, quan cho phép và bẩm lên tỉnh tòa. Hiện quan đã khám xét tư bộ, bộ y.

Thế là ở làng Tuy hòa nay mai sẽ có chợ mới. T. N.

Về tin dời phủ Hàm thuận

Độ mấy tháng trước có tin dời phủ Hàm thuận, vì phủ sở có hơi hư, muốt là nhà quan phủ ở. Tỉnh đã giao cho quan phủ coi nhắm đất và có người đã nhượng đất làm phủ mới...

Nay bộ tư về tỉnh cũng cho 3.600$ cất nhà tư thất phủ chỗ cũ, chớ không cho dời. B. n.

PHƯƠNG CHÂM NHẬT ĐỐI ANH

Có tin Anh sẽ phái đại sứ La Tư sang Viễn đông để khảo sát vấn đề đốt Hoa kinh tế hiệp tác. Quảng điền Ngoại trưởng Nhật toan thừa nhịp ấy mưu việc đối Anh thỏa hiệp (vì trước sang Trung hoa, La-Tư định có ghé Nhật).

Theo phương châm đối Anh mà Nhật đã dự định là yêu cầu nước Anh cùng Nhật hiệp lực mở mang tư nguyên ở các lãnh thổ. Lấy lẽ rằng lãnh thổ nước Anh khắp cả thế giới, có nhiều xứ tư nguyên nhiều nhân khẩu ít mà chánh phủ Anh lại thi cái chánh sách đóng cửa, thật có hại cho cuộc hòa bình chung.

Lập trường của Nhật bản, người nhiều đất hẹp, cũng cần có thuộc địa như nước Anh, công nghệ thương phẩm cũng cần tiêu lưu ra ngoài, không khác gì nước Anh. Vậy Anh nên mở cửa cho Nhật hợp tích cực hiệp lực, cùng mưu thạnh lợi. Bằng đem tư bản nắm vào những xứ mà của bản không vững chãi như chuyện đối Hoa kinh tế, thật là vô ý thức...

Nhật có dã tâm muốn bá lãnh cả toàn nước Trung-Hoa mà không muốn có ai xen vào sao !

Nói lời cụ Sào-Nam, nói thêm về bài :

Có mâu-thuẫn mới thật là không mâu-thuẫn

(Tự do với chế tài)

Tiếng-Dân số 819 ra ngày 14-8-35 có đăng bài : « Có mâu-thuẫn mới thật là không mâu-thuẫn » của cụ Sào Nam.

Biểu đồng tình cùng cụ về ý nghĩa toàn bài, tôi xin nói thêm về chỗ : « Tự do với chế tài, trên mặt chữ vẫn là mâu thuẫn mà ở trên tinh thần không có gì là mâu thuẫn».

Những lý của cụ dựng lên để chứng thực sự đó thật là xác đáng.

Trước hết, cụ giải thích vì sao tự do với chế tài liên lạc với nhau : « chế tài là tạo nhân của tự do, tự do là kết quả của chế tài ».

Tới nữa, cụ nói về sự tự do lầm lạc và tai họa của nó có thể gây ra.

Sau cùng cụ khuyên người ta : « Ai nấy muốn mình được tự do, tất phải cho người ta cũng tự do, mà vì muốn tôn trọng quyền tự do của người, thì ở trong phạm vi tự do, tất mình phải trước chế tài lấy mình ».

Phải, lời cụ nói phải. Nhưng lời nói là lời nói, mà việc làm là việc làm.

Ở xã hội hiện thời, nói cho dễ hiểu, được tự do còn ai hơn giai cấp tư bản, mà mất tự do còn ai hơn giai cấp lao động.

Tự do của giai cấp tư bản được đó, có phải là kết quả của chế tài không ? Chế tài như giai cấp lao động có tạo ra được tự do không ? Hẳn là không.

Bọn tư bản thường lạm dụng quyền tự do của họ mà xâm phạm và đè ép bọn vô sản. Quyền tự do của bọn tư bản quá to, mà quyền tự do của người vô sản như hình Zéro. Điều đó ai cũng nhận thấy như tôi cả.

Vậy chỉ bảo người đã có tự do rồi phải tự chế tài mới được chân chính, còn người chưa có tự do, mà cũng chế tài, thì chế tài vào đâu ?

Như tôi đã nói trên, đã có tự do là giai cấp tư bản, nay bảo giai cấp tư bản chế tài, thì phỏng họ có làm không ? Họ không bao giờ làm. Họ chỉ biết được tự do thì tha hồ tự do, chân chính hay bất chân chính mặc kệ, thì mình mới sao ?

Đến như người vô sản — đừng nói đến cái tự do của trời đất phó cho họ chỉ ở trong vòng lý tưởng — sự thực thì họ chưa hề biết có gì là tự do. Tấm thân trói buộc, dập đi hỏ đứng, có miệng mà không phúc nói, có tai mà không duyên nghe, thì bảo tự do họ ở đâu mà nói. Họ không tự do, nào có phải tại họ không biết tự chế tài đâu, trái lại bị kẻ khác lạm dụng quyền tự do

Vậy cái thuyết « tự do chế tài », chỉ là lời trung cáo với phái tư bản, mà không buộc cho bọn « không có tự do », có phải vậy không, xin chất cùng các nhà cao minh. K. H. T.

Thâu bạc trích lục riết quá !

Gần đây bản báo tiếp được nhiều thơ của các làng ở hạt Hòa-Vang (Quảng-Nam) kêu ca về việc thâu bạc trích lục riết quá ! Nào da phải thôi thâu, nào lọn tại nhà Lý trưởng, nào bắt hào lý đem đi từng nhà mà thẳng tay với các điền chủ.

Gặp lúc làm ăn khó khăn, mùa màng thất bát, da đi vụ thuế mới vừa qua, dân quê chạy tiền rất khổ Nhà nước nên xét chỗ khổ đó mà dễ thong thả cho dân thế nào.

T. D.

SÁCH TẶNG

Bản báo vừa rồi có nhận được quyển « Những cảnh Bi-Ai trong nhà sách A.I.P.I. » của ông Phan-văn-Chi và ông Đoàn-văn Phong ở Huế gởi tặng.

Vậy có lời cảm ơn hai ông.

T. D.

CUỘC Ý - A

(Tiếp theo trang 1)

định của chúng tôi nữa. Vua A vẫn hoan nghinh những công trình phát triển các sản vật ở đất nước A. Vấn đề nô lệ là do một cái tập tục ngày xưa, nhưng bây giờ chúng tôi cũng đã biểu rõ là phải giải phóng loài người Từ khi A gia nhập Quốc Liên đến nay, đã có nhiều cuộc cải cách về phương diện ấy... »

Genève, 12 Septembre. — Trả lời cho ông Samuel Hoare, đại biểu các nước Hà lan, Thụy điển, Bỉ lợi thì tuyên bố chịu trách nhiệm trước hội đồng Quốc liên về các điều quyết định chung mà hiện tình buộc phải có.

Đến sớm mai ông Laval mới bày tỏ thái độ của Pháp.

Báo «*Giornale d'Italia*» nói trước rằng Pháp sẽ không theo chính sách trừng phạt, và sẽ tuyên bố rõ chính sách ấy là riêng của Anh.

Londres, 12 Septembre — Ở Anh người ta thấy rõ sự khó khăn của Quốc liên trong việc thi hành các phương sách trừng phạt vì Nhật, Mỹ và Đức đều ở ngoài Quốc liên. Và cho là có trừng phạt cũng chỉ trừng phạt được về mặt tài chính và kinh tế. Như thế nếu không tránh được chiến tranh hẳn, cũng có thể đưa nó đi xa một dôi.

Washington, 12 Septembre. — Ông Hull tuyên bố rằng bài diễn văn của Sir Samuel Hoare đọc tại Quốc liên rất khéo rất thích. Lại thêm rằng Huê kỳ vẫn để ý đến tình hình Ý-A để trù định phương pháp bảo hộ hòa bình.

Genève, 13 Septembre. — Ông Laval đã bày tỏ thái độ của nước Pháp trước cuộc xung đột Ý-A : « Hiệp ước Quốc liên là một bộ luật quốc tế. Chúng ta không thể nào để cho luật ấy thành không hiệu lực được ... Chính sách của Pháp hoàn toàn căn cứ nơi Quốc liên. Tất cả những hiệp ước của chúng ta đều phải đi ngang qua hay đứng tại Quốc liên .. Nước Pháp hoan nghinh bài diễn văn của Sir Samuel Hoare. Nước Pháp hiểu rằng mình phải hiệp tác với anh để bảo hộ hòa bình và Âu châu. Ngày 2 Février, tại Londres hai chính phủ cùng định chương trình về các công cuộc chung, nhưng vì sự khó khăn phải đình lại. . Nước Pháp không sợ chiến tranh, mà ghét chiến tranh. Chúng tôi muốn ai nấy được hòa bình... Ở Rome, ông Mussolini và tôi đã giải quyết xong các vấn đề có thể chia rẽ chúng tôi. Ở Stresa, cùng với đại biểu Anh chúng tôi cũng thấy rõ cái lòng ưa hòa bình của ông Mussolini. Tôi biết ông còn muốn hiệp tác mà ủng hộ hòa bình cho nên tôi không ngại gì mà không lãnh cái trách nhiệm điều đình trong cuộc xung đột nghiêm trọng nầy.

Dư luận Anh-Ý đều hoan nghinh bài diễn văn của ông Laval

TIN VẮN

Addis-Abéba, 11 Septembre. — Theo thông tấn Reuter thì chính phủ A có tờ thông tư nói có tin ở Addis-Abéba cho hay rằng người Ý định mở đầu cuộc công kích vào ngày 24 Septembre

Addis-Abéba, 11 Septembre. — Kiều dân Ý được lịnh phải đến Addis-Abéba trong hạn 3 tuần nhựt. Như thế thì có cuộc công kích cũng còn hoãn.

Addis Abéba, 13 Septembre. — Các quan chức A có bắt một người A rập (Arabe) bị cáo là đầu Somalie về bỏ thuốc độc vào các suối nước ở A.

Tokio, 13 Septembre — Theo Thông tấn «Rengo» thì ở Nhật sắp thành lập một cái hội để cứu giúp A là cuộc độc chiến có lòng thân thiện với Nhựt.

Càng bị phao vu, Nhà thuốc Võ-Văn-Vân càng có cơ phát đạt

Từ ngày tôi gây dựng nhà thuốc VÕ-VĂN-VÂN đến nay, tuy chưa đặng bao lâu mà trên năm chục món thuốc cao, đơn, hoàn, tán của chúng tôi đều đặng Đồng-Bào hoan nghinh đặc biệt tín dụng hơn hết vì sự công hiệu của nó, nên có nhiều người vì quá yêu chúng tôi mà tặng cho Nhà thuốc chúng tôi rằng HIỆN THỜI DANH TIẾNG ĐỆ NHỨT.

Bởi vậy nên có kẻ vì cạnh tranh trong sự công hiệu của thuốc không bằng, cạnh tranh về việc thuốc tiêu thụ không lại, mới đem dạ tiểu nhơn thù vơ oán chạ, bày mưu sắp chước độc để mong làm mất giá trị của nhà Thuốc chúng tôi, và mất sự tín dụng của Đồng-Bào đối với nhà thuốc chúng tôi.

Như hôm 18 Juillet vừa rồi, sở Quan Tư sở Y-Tế đến xem tiệm thuốc của chúng tôi tại Thudaumot, nhơn dịp có lấy ít món thuốc đem về sở Phân chất để thí nghiệm. Sự xem xét của Nhà chuyên trách, không phải riêng về phần tôi mà bố nhà thuốc nào mở mang lớn lao thì cũng không khỏi bị nhà Chuyên trách để ý. Sự thí nghiệm ra sao, sở phân chất cũng chưa tuyên bố, song tôi dám quả quyết rằng các thứ thuốc của tôi làm không có một mảy nào phạm đến vệ sinh hay là có chất độc gì khác, quí vị thân chủ của chúng tôi cũng đều công nhận như vậy.

Chuyện xem xét của sở Y-Tế như vậy mà có kẻ thù vơ oán chạ, tiểu tâm độ tiện âm mưu đồn phao rằng sở Thương Chánh đến xét Nhà tôi và bắt đặng một Kilo Morphine. Quí vị cũng tự xét, nếu chúng tôi bị bắt tại nhà một kilo Morphine thì làm sao Nhà thuốc đứng vững đến ngày nay đặng.

Sự nầy trong Nam ai ai cũng đều biết ấy là mưu kế của kẻ đã hòa để âm hại chúng tôi, song chúng làm như vậy chẳng khác nào làm quảng-cáo đùm cho chúng tôi, và càng làm cho Đồng-Bào biết tư cách đê tiện của chúng và càng biết cho nhà thuốc chúng tôi là một Nhà thuốc của người Annam rất lớn lao danh tiếng mà tín dụng thêm nữa. Nếu Nhà thuốc tôi không giá trị, thuốc không tiêu thụ nhiều thì kẻ tiểu nhơn ấy có thèm phao vu làm chi, cho bị lòi mặt nạ ra.

VÕ-VĂN-VÂN

Dược-Phòng THUDAUMOT

Muốn thi lấy bằng TÚ-TÀI và bằng CAO-ĐẲNG-TIỂU-HỌC-PHÁP-VIỆT, nên học tại

Trường GIA-LONG

25 RUE JULIEN BLANC HANOI

do ông BAILET Quản-đốc đã 6 năm

là trường tư về bậc TRUNG-HỌC và CAO-ĐẲNG-TIỂU-HỌC, lớn nhất, vững nhất và có quy củ nhất Bắc-kỳ.

Học Phí :

Lớp thi Tú-Tài : 8$10 một tháng.

Lớp thi Cao-Đẳng Tiểu-Học (năm thứ tư) : 6$60 một tháng

Có nhà cho lưu học sinh ở ngay trong trường : 14$00 một tháng.

Kết quả mấy kỳ thi trong những năm vừa qua :

THI CAO-ĐẲNG-TIỂU HỌC : từ năm 1931 đến năm 1935 : 84 người đỗ.

THI TÚ-TÀI : từ năm 1932 đến năm 1935 : 24 người đỗ.

ĐẾN 2 SEPTEMBRE 1935 KHAI TRƯỜNG

THUỐC SÂU ĂN RĂNG

Hiệu THÔNG-HOẠT Quảng-Trị

Giá 0$14

Rất thần hiệu

Chuyên bồi bổ thiên nguyên, tẩy tích trệ bổ tỳ vị, trừ ghẻ sài, lọc máu độc, để trẻ con được mập mạnh, ăn chơi mau lớn.

THUỐC BỔ TRẺ CON

HIỆU CHỮ THỌ

Hỏi tại các nhà Đại-lý

THUỐC CHỮ THỌ

DẦU CHỮ THỌ DẦU TỨ QUÍ

Một chai 0$60

NHÀ THUỐC VĨNH-THỌ TOURANE

HAI THỨ THUỐC GIA-TRUYỀN HIỆU NGHIỆM LẠ THƯỜNG !!

KIỆN-NHI

Thuốc bổ hay nhất cho trẻ con — tiêu diệt được mọi chứng bệnh ngặt nghèo — Giúp trẻ chóng lớn

Mỗi chai 1$20

Hãy đọc bức chứng thư thứ II Tôi có mua 6 ve thuốc TAM-TIÊN KIỆN NHI của hiệu SINH-HUY DƯỢC-ĐIẾM. Sau khi cho bầy trẻ tôi dùng thấy kết hiệu lắm, nhất là một đứa trẻ của tôi khi chưa dùng thì bụng to, nổi gân xanh ở mặt, sau khi dùng hết vài chai thì các chứng ấy đều khỏi cả, ăn được ngủ được, khỏe hơn trước nhiều. Vậy xin giới thiệu với các nhà nuôi trẻ lưu ý.

M. TRẦN ĐĂNG LÂN, Secrétaire de la Banque de l'Indochine VINH

Kiện-Tinh Bổ-Thận

Các bạn thanh niên từ 15 đến 40 tuổi hay bị chứng Mộng tinh, Di-tinh, Hoạt tinh, bất tâm thiếu bất giao, tinh khí bất cố, nguyên nhân vì lao tâm lao lực, tửu sắc quá độ, đêm ngủ không chừng. Khi mới phát bệnh, trong mình mỏi mệt, ăn kém, ngủ ít, đi đứng bần thần, mắt mờ tay run, đêm nằm hay theo thói, suy nghĩ liên miên, khi mới thiu thiu chợp ngủ thì giật mình như sắp ngã. Mà ngủ thì lại hay thấy nhiều điều kỳ quái, chiêm bao mộng mị. Khi ngủ dậy đầu choáng, mỏi khớp, hay đánh trống ngực. Bệnh như thế chỉ dùng độ 3, 4 ve là khỏi hẳn. Nhất là người bị bệnh lâu, dùng một ve khi khỏi, dùng thuốc nầy rất tốt, vì chất thuốc làm cho sinh tinh, cố khí, bổ thận, giúp đường tiểu tiện thông và trong. Mỗi ve 1$00 — Nửa ve 0$50

Bản Đại-lý ở nơi : SINH-HUY DƯỢC-ĐIẾM, 89, phố la Ga — VINH

ĐẠI-LÝ : Hanoi — Haiphong : Hai-Linh — Huế : Văn-hòa — Vientiane : Phan-thị-Lộc — Đồ-lương : Nguyễn-đình-Chính

•RẤT DỄ NHỚ•

Sai người đi mua

dầu KHUYNH-DIỆP

phải dặn kỹ kẻo lầm các thứ dầu tên khác mà họ cố làm chai ve bề ngoài thật giống như chai dầu

KHUYNH - DIỆP

Ai không biết chữ, cứ nhớ nơi nhãn chai dầu

KHUYNH - DIỆP

= có hình vẽ =

• ÔNG GIÀ cõng chai dầu •

Sữa

NESTLÉ

hiệu CON CHIM

SỨC KHOẺ CỦA TRẺ CON

NHIỀU CHẤT BỔ

Bao thầu cho Chính-phủ Pháp

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh các nhà thương binh và các trường học (Lycées) ở Khắp Đông-Dương

Mme RICHARD

Phono-Photo-Musique

Trước ở đường citadelle số 7

NAY DỜI ĐẾN

Đường GIA-LONG số 87 — HUẾ

KỀ TRƯỜNG BẢY

Nhà rộng, Hàng hóa đủ hơn

Ngoài máy hát dĩa hát BEKA, lại còn bán máy chụp hình và đồ phụ tùng giá như bên Pháp.

Đờn tây như violon, mandoline, banjo giá từ 8$50 của hiệu COUESNON — PARIS.

THUỐC **Nóng và Ban**

CHÍ-LINH

hiệu NHÀNH-MAI

Trị bịnh ban và nóng lạnh, riêng cho trẻ con dùng (hay vô song)

Thuốc « Chí-Linh » này bắt rất hay, của một nhà chuyên môn, bấy lâu nhờ có một môn thuốc này mà làm nên sự nghiệp. Vì nghe được muôn ngàn người tặng khen là thần dược, nên tôi đến nơi xứ ... làm đại-lý phổ thông thuốc này khắp cả Đông-Pháp. Nếu cứu bịnh trẻ con. Trẻ em mắc phải những ban đỏ, ban trắng, ban cát, ho hen, cảm gió, nhức đầu, sổ mũi, hay khóc đêm, đổ mồ hôi trán, lở đơ buồn bã, nằng ăn biếng ngủ. Dùng thuốc này trong 1 gói là công hiệu nghiệm phi thường, giá mỗi gói 0p.10. Khắp cả Đông-Pháp đâu đâu cũng có bán nơi mấy chỗ bán thuốc hiệu NHÀNH-MAI đều có bán. Mua sỉ tới nhiều do nơi NGUYỄN-VĂN-LƯƠNG Pharmacie NHÀNH-MAI 198 đường Paul Blanchy TÂN-ĐỊNH. HUẾ: do nơi TIẾN-ĐỂ và các nhà bán dầu KHUYNH-DIỆP.

BỊNH HO

Bịnh ho là bịnh rất nguy hiểm, ban đầu ho gió không điều trị thành chứng ho lao. Người có bịnh không lựa thuốc hay mà dùng, thì nguy hiểm cho người bịnh đâu. Nhớ!

THUỐC HO **BÁC-BỬU**

Từ ham chi Bác sĩ cũng công nhận là một thứ thuốc rất hay, trị ho gió, ho phong, ho tắc tiếng, ho đàm, uống thuốc này trong mươi lăm phút họ đàm, và hết ho. Giá mỗi gói 0p.10. Trữ bán tại TIẾN-ĐỂ ở quai de la ... HUẾ.

Các nhà buôn có bán, mua sỉ tới nhiều do:

Nhà thuốc NHÀNH-MAI

198, Paul Blanchy — TÂN-ĐỊNH

Đọc sách nhẹ tiền

Trong vòng một tháng, chư độc giả gởi thơ mua sách Phật nơi hiệu *ĐOÀN-TRUNG-CÒN 143 rue Louvain SAIGON* thì bổn hiệu miễn tiền cước phí cho. Vậy các ngài chớ có chần chờ để quá hạn, gởi mandat đến, hoặc là viết thơ cho bổn hiệu gởi tới bằng cách lãnh hóa giao ngân mấy cuốn này:

Các tông Phái đạo Phật	0$50
Tăng đồ nhà Phật (2 cuốn)	0.90
Pháp giáo nhà Phật	0.70
Lịch sử nhà Phật	0.70
Triết lý nhà Phật	0.70.

(Xin nhớ nhắc rằng quí ngài có thấy trong báo Tiếng-Dân).

Agence Indochinoise de Publicité et d'Information

(Hãng Làm Quảng-Cáo và Thông Tin Tức Đông-Dương)

A.I.P.I.

DIRECTION GÉNÉRALE:

145, RUE PAUL-BERT — HUẾ

Cho *đặng* người thay mặt khắp các tỉnh các phủ huyện, các làng tổng *để* gởi tin tức hằng ngày về cho hãng, lo việc quảng-cáo và việc buôn bán cho hãng. Bất luận đàn ông hay đàn bà, ai có thể đương những việc ấy được thì mau mau viết thơ về thương lượng. Nhớ gởi luôn về hai cái hình nhỏ để lấy *carte de service* và bỏ theo một con tem 5 xu để tiện việc trả lời.

MỘT NGƯỜI TÙ CHÍNH TRỊ CHẾT TẠI CÔN-LÔN

Chu văn Biên, một học sanh năm thứ tư trường Quốc học Vinh, quán làng Trường thành, huyện Yên thành (Nghệ an), bị án chính trị năm 1931 rồi trốn; năm 1932 bị bắt lại, kết án 13 năm đày Banmêthuột.

Ở Banmêthuột, vì hay xin đều nầy đều kia, bị tăng án. Vừa rồi bị đày đi Côn lôn (Tiếng dân đã đăng). Nay có tin Biên mới chết tại đảo ấy. Thế là rồi một đời người!

VINH:

HỘI DỤC-ANH mời họp Đại-Hội-Đồng

Hội-đồng Trị-Sự chúng tôi xin kính mời tất cả nam, nữ Hội-Viên Pháp và Nam đến 26 tháng 9 tây năm 1935, đúng 6 giờ ruỗi chiều (tức là 29 tháng 8 năm Ất-Hợi) tề tựu lại Hội quán hội Dục Anh ở phố Cầu-Rầm, để họp Hội-đồng thường niên.

CHƯƠNG TRÌNH: 1/ Nghe tờ trình của ông Chánh Hội trưởng
2/ Nghe tờ trình của ông Chánh Thủ Quỹ
3/ Bầu Ban Trị Sự mới.

Nghệ-An, Pháp-Việt Dục Anh Hội
kính cáo

五大害

1°) *Bệnh thuốc phiện. — Dùng thứ ốc này bổ rất êm đềm, song nói cho biết hút ngày mấy bữa, mỗi bữa mấy phân, xái ăn mấy lượt. Thuốc viên và nước uống thơm, ngon, ngọt. Nghiện nhẹ 2$. 3, nặng 5$, 6 la khỏi.*

2°) *Bệnh sán (Bạch-thốn-trùng). Mỗi liều 1$. Trừ tuyệt bệnh sán.*

3°) *Đau mắt màng mộng. Thuốc mới phát minh, mỗi lọ 1$. Mắt toét 0$50.*

4°) *Đau quả tim* } *mỗi chai 2$00.*
5°) *Đau giạ dày* }

Nguyên sứ tòa thương hạng thông phán

TRẦN-ĐỨC-CẢNH

57, *Định-Tân Nam-Định* (Tonkin)

Bố cáo việc riêng

Mất con

Tôi có 2 thằng con trai: 1/ NGUYỄN-XUÂN-TRÍ 19 tuổi, làm thợ may, bỏ nhà đi từ tháng giêng ta, vì bị mất cái bàn máy may cầm cho họ quá hạn 1 ngày họ không cho chuộc, sau đó lại thêm nhiều đều rắc rối áp chế, nó buồn và sợ nên trốn đi, chúng tôi tìm kiếm mãi mà chưa được.

2/ NGUYỄN-XUÂN-TUỆ 15 tuổi, ngày 5 tháng 8 ta nầy (5-9 35) có trát quan Huyện Quảng-Điền đòi nó và tôi đến hầu kiện. Tôi đi vắng, vợ tôi đem nó đến hầu, song linh đuổi vợ tôi ra đường, chỉ mình Tuệ vào thôi. Hết giờ vợ tôi về nhà, còn TUỆ đến tối cũng không thấy về. Sáng ngày sau, vợ tôi đem cơm cho TUỆ, tới Huyện không thấy con, có hỏi quan, thì quan nói: nó đã về hôm qua rồi. Từ ngày ấy đến nay không thấy nó về, vợ chồng tôi dò hỏi, tìm kiếm cũng mà không được, nên đăng lên báo, nhờ các Ngài ai biết 2 tên ấy hiện ở đâu, thì làm ơn chỉ giùm cho, hay là khuyên bảo chúng nó về, vì quá buồn rầu, nên chúng tôi theo đạo. Tên NGUYỄN XUÂN-TRÍ hiện có căn cước và thân-thuộc-chỉ mới để ở nhà.

Chúng tôi không chịu trách nhiệm về việc vay mượn của chúng nó.

NGUYỄN-XUÂN-ĐỊCH

làng Phù Lê, tổng Hạ-Lang, huyện Quảng-Điền [illegible]

Lời cảm tạ

Chúng tôi xin cảm ơn các ông, các bà có lòng tốt đến thăm viếng, phúng điếu cùng gởi thơ, đánh giây thép chia buồn và đi đưa Phu Quân, Thân Phụ và Nhạc Phụ chúng tôi là ông:

NGUYỄN-THÚC-BÁT
Cửu-Phẩm

Tạ thế ngày 23 tháng 7 ta (21-8-35) tại làng Nại-Hiên (Tourane) hưởng thọ 65 tuổi và đã an táng tại Liên-Trì (gần Tourane) ngày 27 tháng 7 ta (25-8-35).

Trong khi tang gia bối rối, có điều gì sơ suất, xin các Ngài lượng thứ.

Vợ:	Đặng-thị-Tư.
Con trai:	Nguyễn-đình-Liện Nguyễn-thanh-Điện
Rể:	Nguyễn-duy-Thanh Phạm-hữu-Côn

Dùng sữa

"LE GOSSE"

Sữa « LE GOSSE » rất bổ cho tất cả mọi người: có nhiều chất kem (Crème) rất tinh khiết.

Bao thầu cho Nhà-nước năm 1932-1933

Lycées, Collèges, Maternités, Ecoles, Institut de Puériculture etc.... ở Saigon

Có bán trong các tiệm tạp-hóa ở Đông-Pháp.

HIỆU GIẤY XANH: *Giá mỗi hộp* .... 0$30

Đại lý:

ÉTABLISSEMENTS MORIN FRÈRES

HUẾ — TOURANE — QUINHON

THUỐC OKASA

NGƯỜI GIÀ HOÁ TRẺ

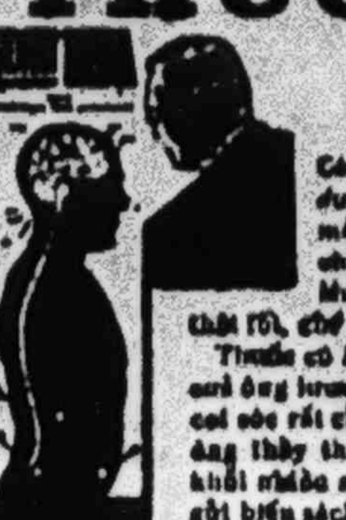

Có nhiều người vì bộ hạch yếu đuối thành ra lâm khi bị liệt dương, trong mình thấy suy nhược buồn bã, da thịt nhăn nhúm co rúm. Những người đó, dầu đàn ông hay đàn bà, có thể chỉ trong vài tuần lễ lại khoẻ mạnh như trước, lại trẻ ra nữa. Muốn vậy thì thế nào cũng phải dùng thuốc có chất *hormone* thật tốt, chế rất kỹ lưỡng theo các cách mới vừa vệ sinh vừa cẩn thận.

Thuốc có *hormone*, hiệu OKASA, pha thiệt khéo, chế theo cách riêng mà ông lương y LAHUSEN tìm ra, bao giờ cách chế cách pha cũng coi sóc rất cẩn thận, thật không thuốc *hormone* nào bằng. Vì vậy các ông thầy thuốc hay khuyên uống thuốc này lắm. (OKASA đã chữa khỏi nhiều người mà các thuốc khác không chữa nổi). Muốn được gởi biếu sách in có vẽ ảnh nói về thân thể và các thứ hạch, xin gởi thơ hỏi tại "Laboratoires OKASA, 9, Faubourg Saint-Honoré, PARIS, Serv. 19". OKASA "Bạc" cho đàn ông, "Vàng" cho đàn bà, bán tại tất cả các hiệu bào chế.

Ở Huế: F. Imbert, Pharmacie Centrale de l'Indochine

Tourane: Grande Pharmacie Principale NGUYEN TAO *Rue Jules Ferry*

Viễn-Đông Tồn-Tích-Hội

Hội tư-bản SEQUANAISE thành Ba-lê lập nên

Công-ty vô danh hùn vào 4.000.000 phật-lăng một phần tư đã góp rồi

Công-ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Bằng bộ Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN

Tổng-cục ở Hanoi 32, Phố Paul-Bert. Giây nói số 892

Sở Quản-lý ở Saigon 63, đường Charner. Giây nói số 1099

Món tiền lưu trữ là: 440.886$57

(Tính đến ngày 31 Décembre 1934 đã trả hoàn vốn lại cho người đã góp)

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG AOUT 1935

Mở ngày thứ sáu 30 Août 1935, tại sở Tổng-cục ở số 32, phố Paul-Bert Hanoi vào hồi 9 giờ ruỗi, do ông LONG chủ tọa, ông LE-VAN-AM và ông TRINH-XUAN-BAN dự tọa.

phiếu đã trúng	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	Số tiền hoàn lại
	Lần mở trước: hoàn vốn bội phần	
	Những số đã quay ở bánh xe ra: 16 309-3,491	
16 309	Au porteur à Haiphong (Phiếu 200$)	1 000$00
33 491	Phiếu nầy không được hoàn lại vì tiền tháng chưa góp	
	Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn	
	Những số đã quay ở bánh xe ra: 127-2.698-2.636-1.222-2.108 2.126 1.473-273-345-1.636-1 484-2.469-2.999	
127	Mme FERRAND ở gare Hanoi trúng lãnh về	1000$00
5.698	5.698-3 M. TRAN-HAC-CAN, Secrétaire des P.T., Tourane	200.00
	5,698 5 M. PHAM-KIM-CHAU, ở Bacliêu	200.00
10.222	M. VU-VAN-THIEM, 134, Rue Belgique ở Haiphong, trúng lãnh về	200.00
14.108	M. NGUYEN-HUY-CO, fils M. Quynh, Instituteur bentây, trúng	200.00
17.126	M. PHAM-GIA-MUU, ở Sèno Bacgiang, trúng lãnh về	200.00
24 345	M. VU-THANH-HOA, village Đông-Chưa, Huyện Gia-Viễn ở Ninh-Bình, trúng lãnh về	200.00
33.999	Phiếu nầy chưa phát hành	

Lần mở thứ ba: không phải đóng tiền tháng

Những người có tên sau này trúng số được lãnh phiếu miễn trừ trị giá kê ở cột thứ nhất, có thể bán lại ngay theo giá tiền kê ở cột thứ hai.

Những số đã quay ở bánh xe ra; 653-2.407-837-2.863-941-865-[illegible] 2.983 2.057-888-681-738-1 869.

		Cột thứ nhất	Cột thứ hai
653	M. CLAUDE BERNARD, Chánh Thanh-Tra nha Học-chánh Hanoi	1.600.	831$00
15.865	M. NGUYEN-VAN-PHAT Conservation Foncière ở Mytho	200	105.60
23 933	M. PHAN-VAN-VI, village Hoàng-Xá, Thanh-Hà, Haiduong	200.	104.40
27.888	M. [illegible] Vinh	1 000.	518.00
33.681	M. [illegible], 53, rue Chavassieux, Haiphong	200	102.80
33 738	M. PHAN-VAN-GIAI 9 rue de Marine, Vinh	200.	102.00
37 169	M. HOANG-VAN-CHIEU, Đốc học trường Giai Lạc, Quan-Hoa	500.	251.00

Những kỳ xổ số sau định vào ngày thứ bảy 28 Septembre 1935, hồi 9 giờ rưỡi tại sở Quản-lý ở số 63, đường Charner, Saigon.

Đau dạ dày, đau phòng tích, đau bụng kinh niên

CHỮA KHÁC NHAU

Đau tức giữa ngực, lại chói qua sau vai, rồi đau lan xuống ngang thắt lưng; ợ hơi lên cổ, có khi ợ cả ra nước chua; có khi đau quá nôn cả đồ ăn ra nữa, hễ ợ hơi hay đánh trung tiện thì đỡ; đau như thế gọi là ĐAU DẠ DÀY (đau bao tử).

Đau bụng trên hay bụng dưới, cơn đau dữ dội; đau độ nửa hay một ngày thì đỡ, cách mấy ngày hay một tháng đau một lần; đau như thế gọi là ĐAU BỤNG KINH NIÊN.

Đau chói chói bụng dưới, có khi tức suốt xuống bọ sang, một đôi khi ợ hơi lên cổ, ngày đau ngày không, ngày muốn ăn, ngày không muốn ăn, lờ lững tí ít thường, sắc mặt vàng nhợt bủng beo, da bụng dày bì bịch; đau như thế là ĐAU BỤNG PHÒNG-TÍCH.

Ai mắc phải, nay viết thư kể chứng bệnh thật rõ gửi cho bản hiệu sẽ gửi thuốc bằng cách lĩnh hóa giao ngân. 0$25 1 lọ, 2$40 1 tá, 1$20 nửa tá.

Gần đây, quân bất lương làm giả mạo, và học mót lời lẽ trong quảng cáo bản hiệu, đăng báo lừa người. Nếu ai đã mua lầm dùng không công hiệu gì. Hãy mua thuốc ĐAU DẠ DÀY ĐIỀU NGUYÊN dùng thử sẽ biết hay dở.

Thư từ và mandat đề: NGUYỄN-NGỌC-AM

Chủ hiệu: ĐIỀU NGUYÊN ĐẠI-DƯỢC PHÒNG

125 hàng Bông (cửa quyền) HANOI

Tổng đại lý: NAM-ĐỊNH, Maison Việt-Long 23 rue Champeaux trên trường học Mã Cắt, Maison Đức-Thắng 146-150 Albert le Dahan, SAIGON, Vân-Hòa 57 rue Paul-Bert HUẾ, [illegible] BALAT, Minh Nguyệt rue Gia-Long PHAN-THIẾT, HAIPHONG: Mai-Linh 65, Chợ-Đất HẢI-DƯƠNG, phố Nam-sách, chợ huyện: Nghĩa Hòa Đường, Hương-giang 23 Rue Paul-Bert HUẾ, ... Phan-thị-Lộc, Rue Taffarin — VIENTIANE.

TIỂU THUYẾT

HƯ KHÔNG

LƯƠNG-PHÁT dịch-thuật

Số 5

Cũng trong cái ngẫu nhiên ấy, bà Bá lê vy nghĩ đến bữa tiệc, rồi đến cuộc hôn nhân của Ái lịch. Ái lịch sẽ ngồi gần Bôi công.

— Miễn là con em của con phải cho dễ dương, ta chắc rằng nếu nó muốn thì cuộc hôn nhân sẽ thành ngay. Ta nghe bà thống soái mẹ Bôi công tỏ ý nôn nấy cưới vợ cho con. Bôi công trông đẹp lệ, nhứt là khi chàng mặc bộ binh phục. Chàng cũng thích Ái lịch nữa.

Bá tước Bôi công, đại tá tại cơ phòng thủ thuộc địa, vừa được tách vào về phòng đốc Giám quốc; mấy đường giây phẩm phục ở trên chiếc áo màu xanh, và hai đường vàng trên ống quần của đại tá, càng tăng thêm cái vẻ nghiêm trang đảm thắm của vị võ quan trai trẻ. Đối với Bá lê vy phu nhân, một người trong quí phái, thì bá tước là một ông chồng mơ ước của các tiểu thơ... Ái lịch tìm đâu cho ra một người hơn thế được. Ý bà đã quyết định, dẫu thế nào Ái lịch cũng phải nghe từ trước Bôi công.

Từ khi Mỹ sơn, một người bạn xưa, đến xin đi nói Ái lịch, ròng rã đã được bốn năm rồi — khi ấy Mỹ sơn chưa có địa vị, chưa có một đồng xu — bà Bá lê vy nghĩ lại chuyện cũ mà tự đắc rằng Mỹ sơn không thỏa được nguyện vọng: sức đời có nhiều chỗ môn đăng hộ đối hơn nhiều mà Ái lịch không nghe, huống là Mỹ sơn. Nhưng không lẽ nàng cứ từ chối mãi, cứ chê mãi mà ôm lấy cái chủ nghĩa độc thân sao. Nếu nàng mà ưng Mỹ sơn, ít nữa ngày nay Mỹ sơn cũng đã đỗ bác sĩ, và khởi sự có tên tuổi trên đời. Mỹ sơn chỉ là một anh chăm học, đành rồi, nhưng tánh nó cũng vẫn khó tính... Nhưng bà lại nghĩ: Ái lịch đã phải lòng ai chưa? Nào ai có biết được ở trong bộ óc các tiểu thơ.

Còn về phần Mỹ sơn, cử chỉ của chàng ta không có gì để lộ thấy được cái nông nổi của một mối tình vững chải: cái tình bằng hữu của hai bên chứa nhiều ê ẩu quạu quọ xung chàng hơn là sự hòa hiệp. Trước kia phải một vết thương nơi lòng, Mỹ sơn vẫn vì tánh tự cao mà hơi bất mãn, nhưng chàng lại cố ở cho cao hơn các sự ấy. Và từ khi chàng được bổ làm chánh giám đốc nhà thí nghiệm tại Bệnh viện Paul-Bert, thì chàng ít lui tới nhà họ Bá. Thường thường chàng lấy cớ rằng mắc nhiều việc nên cáo từ mà không đến trong các lúc hội hè. Nhưng chiều hôm ấy sẽ có chàng.

Nàng Lai mộng bảo với mẹ:

— Phải, Bôi công trông được lắm. Chắc Ái lịch bằn vừa ý rồi....

— Nếu nó mà không vừa lòng, thì thật nó khó tính quá. Nhưng đứa em con đó, cũng như một quyển sách đóng kỹ, ai có biết nó nghĩ ra sao.

Mẹ con nàng đương chuyện trò thì chiếc xe hơi đã đi vào cổng.

* * *

Bác sĩ Mỹ sơn, mặc bộ trường y lễ phục, bên ngoài phủ cái áo tơi hơi cũ, hai chưn bước trên đường. Trời lạnh làm sao! Nhưng nào chàng có quản. Chính khi ở trên tàu điện chàng vẫn đứng trên vệ tàu để chịu lạnh, mà không thèm vào ngồi ở phòng trong. Chàng không muốn bỏ một cơ hội nào để tập cho mình có một tánh quả quyết mạnh bạo, không bỏ một cơ hội nào để khuất phục cái con thú ích kỷ, hèn nhác, thích sự sung sướng mà chàng đương mang theo trong người, cũng như cả thảy các người khác.

Ông Bá lê vy nói điện thoại bảo chàng đến sớm hơn các người khác mà làm gì? Chàng liền nghĩ đến Ái lịch; chàng nghĩ đến nàng ngay trong lúc được nghe điện thoại, tưởng như nàng có liên can gì với việc kêu chàng đến sớm. Mà có thể liên can gì được? Chớ không phải hai người đã chia nhau đi hai con đường khác sao? Rồi chàng cố sức xô đuổi các tư tưởng về Ái lịch, cố sức đừng nhìn lại cái gương mặt đẹp và nghiêm của Ái lịch.

Các tủ gương rực rỡ ở hai bên phố làm cho chàng dừng bước nhiều lần: sự tuyệt đẹp của các thứ hoa hồng, cái vẻ lạ kỳ của các thứ cây cỏ rồng, lại biết bao thứ hoa khác mà chàng không biết tên. Chàng nhìn thấy các màu hoa khoe tươi trổ đẹp, mà chàng lại nghĩ đến cái mặt nám của anh thợ nề mình đầy cả vôi, mà chàng đã gặp đến tìm chàng tại phòng khám bệnh.

Mỹ sơn thường hay yên ủi người nghèo hèn; biết cách làm cho họ được tín nhiệm. Đã mười năm trường trải chàng gần gũi đám bình dân khốn khổ, chàng chưa hề sờn lòng, vẫn sốt sắn để làm phước cho người, quả lòng chàng thật đến bực nhân từ, khiến nên một lần chàng nghe tiếng la của một đứa bé là đã xót xa khó chịu... Chàng thấy lại cái cảnh ở bệnh viện: một cái phòng, một cái giường trắng, một người đàn bà càng trắng hơn chiếc vải phủ giường. Ấy là người đàn bà bị mổ ngày hôm qua, chàng còn tưởng tượng cặp mắt của người ấy mở rộng một cách lạ thường; người ấy sắp sửa chết. Cảnh tối, cảnh lạnh, cảnh mùa đông áo não làm động đến tâm trường của chàng. Chàng nghĩ đến những người không nhà ở, không bánh ăn, nghĩ đến hạng người tật nguyền bệnh hoạn, các bạn hàng buôn bá của chàng. Rồi chàng tự nói: «cuộc đời buồn tẻ, cuộc đời không ra gì, sự phân phát bất công, những đều khổ và đều sướng ở đời; cái bất công ấy, từ ngày có nhân loại đến nay nó vẫn tồn tại!»

Đi đến cửa cổng vườn Mông xô, Mỹ sơn nhìn thấy chiếc xe hơi của bà Bá lê vy, nhưng chàng không biết người ngồi bên cạnh bà là nàng Lai mộng hay nàng Ái lịch. Chàng chậm bước lại, để cho chiếc xe kia vào trước. Hai cánh cổng mở. Chiếc xe đi qua, rồi người đàn bà đầy tấm cửa kiếng. Mỹ sơn thấy rõ là không phải Ái lịch. Nhưng phải Ái lịch hay không phải mà chi!

(Kỳ sau sẽ tiếp)

LẦN THỨ NHỨT
TẠI TRUNG-KỲ BẮC-KỲ VÀ LÈO

Kính-cáo Đồng Bào Trung-Bắc và Lèo

Một cuộc làm quảng-cáo hết sức to lớn từ Nam ra Bắc, thuở giờ chưa có nhà buôn nào làm

Chúng tôi gởi mua bên Pháp-Quốc mới qua một cái xe auto marque «HOTCKISS» limousine, kiểu kim thời, trên xe có gắn máy truyền thinh, chạy chung trong máy xe auto, có thể nói chuyện hay là hát dĩa hát nghe xa sáu bảy trăm thước, thuở giờ ở xứ Đông-Dương ta chưa từng có thứ xe auto ấy.

Trên xe chúng tôi phái người tây M. PAUL và ông NGUYỄN-VĂN-ON, thay mặt cho chúng tôi đến viếng mấy nhà Đại lý của chúng tôi ở Trung-Bắc-Kỳ và Lèo, mỗi nơi ưu lại hai ba hôm để cổ động và làm quảng-cáo các thứ thuốc của chúng tôi.

Tiện đường, nơi nào, chúng tôi chưa có nhà thay mặt hay là Đại-lý, qui ngài muốn thương lượng điều chi, xin do ngay hai ông ấy đủ quyền thay thế cho chúng tôi mà làm vui lòng qui Ngài.

Xin đồng-bào chiếu cố, bổn hiệu đồng nhơn hết sức cảm tình.

Pharmacie ÔNG-TIÊN
ANNAM DƯỢC PHÒNG
N° 82-84 86-88-90 92, Rue P. Blanchy
Prolongée à SAIGON

CHUYÊN MÔN BỊNH PHONG-TÌNH và BẠCH-ĐÁI

Bào chế thuốc dưới quyền chứng nhận của Chánh-Phủ Pháp và đặng Đức Đại-Nam Hoàng-Đế thưởng cấp bằng tài năng. KÍNH-CÁO

Tin mừng Hanoi

AN-THÀNH là một nhà kỹ nghệ chuyên môn có tài chế tạo ra kiểu áo Pull'over DOCTORAT bằng laine rất thích hợp với thời thế, hiện vừa đây được Hoàng-Đế ban thưởng Đệ Ngũ Hạng Long Bội Tinh.

Nhân dịp này, bản hiệu bán giá đặc biệt các thứ hàng sau này, mong rằng các Ngài sẽ vì công nghệ của AN-THÀNH, mà chiếu hưởng cho thì AN-THÀNH cảm tạ vô cùng.

AN-THÀNH
41 — Phố Hàng-Đào — 41 HANOI

Áo tập thể thao của các cậu học trò nhỏ 0$20 — Áo tập về các hội thể thao người lớn 0$25 — Chemisette thường 0$35 — Chemisette Elégant cái cúc 0$65
Có fermeture 0$80 — Chemisette SOLIAR kiểu tối tân đặc biệt cái cúc 1$50 — Áo bận lạnh bằng laine không có tay kiểu DOCTORAT 3$20 — kiểu SOLIAR 3$60 — Có đủ các thứ áo người lớn và con nít bằng pure laine và coton.

Lại có đủ các thứ lụa Ha long giá từ 0$35 - 0$40 - 0$45 - 0$50 - 0$60 - 0$70 - 0$80 — Tusser soie 1$65 một thước. Mua sỉ có giá riêng rất đặc biệt.

« Cù-Là Sư tử là vua các thứ Cù-Là »

Đó là cái chứng cớ hay rõ ràng của nhà thuốc THOẠI-DU-ĐƯỜNG

Tổng đại lý : NGỌC-HÙNG
91 Rue Gia-Long HUẾ

Mới tới hàng tạp hóa :
Chemisette Vallière 1$50 và đủ các thứ Chemisette Olympia

Thi-văn với thời-đại

-ooOoo-

BAC-NINH

Binh quỷ đá có thuốc tiên !!

Nếu ai mới mắc phải BỆNH LẬU, hay mới mắc bệnh TIM LA, hoặc LẬU ĐÃ NHẬP CỐT, nghĩa là khỏi mà bất rồi, như khi sáo thức đêm nhọc mệt, hay uống rượu no thì sáng ngày có thể mủ ở đầu, hoặc tình thoảng trong thịt nó buồn như kiến bò, như thế là nọc lậu nó ẩn ở trong cái mạch máu, và trong thịt, như thế là nọc lậu vẫn còn, như nhiều người thấy hết mủ cho là khỏi, đi lại với vợ khi người vợ mắc thì người ấy không có đàn buốt, vì tử cung đàn bà nó to và ngắn, thì chỉ thấy mủ chảy ra, cứ cho là huyết bạch, khí hư, để lâu các vi trùng đó nó ăn vào giữ con, bấy giờ hay đau bụng vặt, rồi nó làm sự nguy hiểm. Còn TIM LA NHẬP CỐT, thì người chỉ sốt vặt, hay yếu vặt, nổ các thứ mụn to, hay nhỏ, mềm thì hôi, như thế là nọc đã ẩn ở trong các đầu xương và mạch máu, vậy hai bệnh này đủ nguy hiểm và nặng như thế nào, hễ dùng thuốc của HOÀNG-VĂN-ẤP 47 phố Ninh xá BẮC-NINH (Tonkin) là khỏi ngay trừ hết nọc độc mà không hại sinh dục vẫn để như thường, thuốc lậu 1$80 1 hộp Tim La 2$00 1 lọ, khi mua gửi cho ít tiền trước, có bán ở Lê-Nam-Hưng Phanthiết

BÀ CON ANH EM ĐÃ DÙNG GIÁP VÒNG CÁC HIỆU THUỐC PHONG-TÌNH CHƯA ?

Nếu đã dùng rồi mà thấy khá, thì cứ dùng tới. Còn như thấy « liền mất tật còn » thì bà con anh em hãy dùng qua thuốc mới thí-nghiệm xong, trị được 92% số người bịnh. Thuốc nầy của nhà thuốc danh tiếng lâu năm và lớn nhứt ở Đông-Pháp là

VÕ - ĐÌNH - DẦN
Dược-Phòng CHOLON

HUÊ LIỄU GIẢI-ĐỘC-HOÀN
kêu tắt là số 60. Giá 1$00 1 hộp dùng được 5 ngày. Trị tuyệt :
LẬU, DƯƠNG-MAI, HỘT-XOÀI
bất câu là mới phát hay kinh-niên

Chúng tôi không dại ngôn rằng thuốc nầy là « Thần-Dược » nhưng giấy trắng mực đen còn đó, cái danh giá của chúng tôi từ 15 năm, chúng tôi không làm quảng-cáo một thứ thuốc tầm thường cho tốn của hao công, làm mất lòng tin cậy.

Hỡi bà con anh em có bịnh !!
Muốn mạnh cứ yên trí dùng. (Thuốc số 60)

Phân cuộc { 87 Rue Paul-Bert, HUẾ / Rue Verdun, TOURANE / QUINHON, NHATRANG

EXIGEZ LA MARQUE ET LA SIGNATURE

PHÒNG-TÍCH
THẦN-DƯỢC « CON CHIM »
VU-DINH-TAN

Đờn ông, Đờn bà sức yếu, khi cơm no, rượu say, vội ham tình dục hoặc ăn no đi ngủ, ăn no đi tắm ngay nên thụ bịnh gọi là PHÒNG-TÍCH, không phải là Đau Dạ Dày.

Đầy hơi, ợ hơi, ợ chua, tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vổ binh bịch, thỉnh thoảng sôi bụng, đau bụng, đau nhói sau lưng, chân tay mỏi mệt bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng giầy.

Chỉ một liều thấy giảm chịu hoặc khỏi ngay, không hề công phạt : 0$40.

ẤN TỪ KIM-TIỀN 1928

VŨ-ĐÌNH-TÂN
178 bis, Lach-Tray — HAIPHONG

Đại-lý các tỉnh Trung-Kỳ :
HUẾ : Vĩnh-Tường, 49, phố Gia-Long ;
TOURANE : Nguyễn-hữu-Vinh và Ngọc-Huệ
NHATRANG : Mộng-Lương-Thu-Quán ;
PHANTHIẾT : Nam-Hưng, Commerçant ;
QUINHON : Đồng-Lập, Avenue Khải-Định ;
QUẢNG-NGÃI : Chế-Hoàng à Sông-Vệ ;
SOCTRANG : Nguyễn-văn-Mạnh, Maire à Caison ;
VINH : Hà-thị-Lan (Maison Sinh-Huy) ;
VIENTIANE : Mme Phan-thị-Lộc, rue Tafforin
THAKHEK : Đào-Tiên (Maison Nhật-Nhật Tân).

NHÀ THUỐC
ỐNG TIỀN

Xin giới thiệu luôn ít món thuốc hiệu ÔNG TIỀN
(Đã có công lớn với đồng bào mình từ Nam chí Bắc)

Trừ bịnh ho lao và thổ huyết ra, qui ngài dùng đủ thứ thuốc rồi mà không hết như ho gió, ho phong, ho nóng ho cảm, ho ban, đàn bà có thai mà ho, con nít cảm gió ho, ho có đàm, cũng không dám dùng đến thuốc HO BỔ PHỔI hiệu ÔNG TIỀN, trong 5 phút đúng hồ, qui ngài sẽ khen tặng vô cùng, thuốc hết sức hay, vì dùng toàn chất bổ phổi mà trị bịnh ho. Mỗi gói giá 0p10.

Cần kíp

Khi nào đứa nhỏ cảm gió, ấm mình, sổ mũi muốn có ban trái nóng mê mang, hay khóc đừng để mồ hôi trán, con mắt lờ đờ, nếu không biết lựa thuốc cho nó dùng sẽ hại đến tánh mạng, mau tìm cho dùng THỐI NHIỆT TÁN hiệu ÔNG TIỀN cho dùng trước sau trong 10 phút hết liền, chắc như vậy chúng tôi dám làm cam đoan, giá thật rẻ, mỗi gói 0p10.

Người kén xổ cách nào ?

Dùng THUỐC TIÊU XỔ hiệu ÔNG TIỀN, nóng đặng, vì không hôi, không đắng, không đau bụng, bất luận no hay đói, lúc xổ cứ việc ăn uống như thường, khỏi cần kiêng cữ, xổ ra số đàm đọng, phẩn dơ, sán lải, uống ít thì nhuận trường và mau tiêu hóa vật thực, lại trừ đặng những bịnh như : thắng, kiết, chanh nước, lớn bụng, đầy đa, bụng, ho, bón ban, tê và phong đàm.

Mỗi gói uống đặng 1-3 lần giá 0p10.

Các thứ thuốc trên đây có bán khắp nơi đại lý

THUỐC SỐ 2

Còn ai không biết thuốc số 2 của nhà thuốc VÕ VĂN VÂN và đều nói rằng chỉ có thuốc số 2 của nhà thuốc VÕ VĂN VÂN trừ đặng chứng bịnh ngặt nghèo của phe nam-tử là :
MỘNG-TINH, DI-TINH, HOẠT-TINH

Và cũng chỉ có ông VÕ VĂN VÂN khảo cứu, và cắt nghĩa rành rẽ chứng bịnh trước nhứt, mà sau được nhiều người tán thành, hễ cứ thuốc bổ thận thì kèm thêm vô 3 chứng bịnh kể trên mà có ấn nhập vào dân : NÓI ĐƯỢC LÀM KHÔNG ĐƯỢC mà.

Vậy xin anh em chớ tin lời bưởng bỉnh mà phải tốn tiền vô ích, nhiều khi còn phải mang hại.

Bảy giờ cho được thuốc số 2 của nhà thuốc VÕ VĂN VÂN THUDAUMOT là :

TAM TINH HẢI CẨU BỔ THẬN HOÀN
Mỗi hộp (8 hoàn)...... 1$00

VÕ-VĂN-VÂN Dược-phòng — THUDAUMOT

Tổng đại-lý : HUẾ : Trần Tấn, rue Nam giao. TOURANE : Nguyễn [illegible]

— SUCCURSALE QUINHON —

NHÂN TẠO HUYẾT | CỐ TINH BỔ THẬN

BỔ-HUYẾT — SÁT-TRÙNG — CHÚ — **THẬN HƯ — DI-TINH**

Bổ dưỡng thân-thể — Lọc mạch máu — Làm cho khí-huyết sung-túc — Công-dụng đặc-biệt là trừ được vi-trùng LẬU và GIANG-MAI, và các chứng sởi, lở, ghẻ — Giá rẻ [illegible] — [illegible] — Ở-gỏ dùng chẳng để [illegible], mau trở lại tươi đẹp.
[illegible] 1$20 — [illegible] 7$00

CHUYÊN TRỊ : Di-tinh, mộng-tinh, hoạt-tinh — Khi ưa phải : đau lưng mỏi gối, mắt hoa, tai ù, đầu váng, cổ họng ráo, môi khô — Đêm nằm ít ngủ, hay theo thức nghỉ ngợi liên miên, chiêm bao mộng-mị vân vân... Bất nặng nhẹ, đã dùng đến thuốc này là được khỏi hẳn.
Mỗi ve 1$00 — [illegible] 5$00

Hai thứ thuốc nầy nổi tiếng khắp Đông-Pháp, người những [illegible] mình tự đã dùng trước, nay xin định bản phẩm chất, đoạn quan năm ANTONINI ban khen thuốc NHÂN-TẠO HUYẾT sau khi ngài đã thí-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE—HANOI như sau :

« .... Thuốc nầy lấy toàn tinh chất của mười một thứ cây quí, trong đó có vị NHÂN-SÂM, chế theo phương pháp bào chế Thái-tây, hợp dụng cho người Annam có thể bồi khí huyết, tăng sức khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouges du sang) trở lại tốt [illegible] được vi trùng lậu, giang-mai ».

Trình định được ngài chứng nhận thuốc CỐ-TINH BỔ-THẬN :
« ... Thuốc nầy không có chất độc, tinh chế toàn nguyên liệu [illegible] quí như SÂM một ong v.v... trị chứng đau thận di-tinh ».

NGŨ-TINH DƯỢC-PHÒNG
N° 114 — Hàng Bông — HANOI

BỘ BA !...

MUỐN : TỐT, LỢI, RẺ

XIN ĐỂ Ý MÀ DÙNG :

1) DẦU XĂNG (ESSENCE)
2) DẦU NHỚT (HUILE)
3) MỠ (GRAISSE)

SHELL — SHELLCOOL / SHELL A CYL / HUILE SHELL / GRAISSE SHELL

Có dùng mới biết ; biết chắc dùng mãi.
Đâu đâu cũng sẵn có

SHELL

THĂNG - LONG HỌC - HIỆU
9 ET 11 RUE DE TAKOU - HANOI
SÁNG LẬP TỪ NĂM 1920

1° — *Ngày nhập học :* LUNDI 2 SEPTEMBRE 1935
Các lớp tiểu học : 9h — Các lớp trên : 7h30

2° — *Các giáo sư đều lão luyện, đã từng dạy lâu năm trong các trường công và tư :*

M.M. Nguyễn-bá-Hào :	*khoa học cử nhơn*	M.M. Nguyễn-Lan :	*tốt nghiệp trường cao đẳng sư phạm*	M.M. Tôn-thất-Bình :	*tú tài triết học*	M.M. Phan-Thanh :	*tư thục giáo sư*
William Hecquet :	*giáo sư Anglais*	Đinh-thanh-Chương :	— id —	Võ-nguyên Giáp :	— id —	Nguyễn-Dương :	— id —
Hoàng-minh-Giám :	*tốt nghiệp trường cao đẳng sư phạm*	Ngô-đức-Khanh :	— id —	Trần-hữu-Mại :	— id —	Nguyễn-cao-Luyện :	*kiến trúc sư*
Đặng-thai-Mai :	— id —	Nguyễn-viết-An :	— id —	Đặng-vũ-Xích :	*tú tài toán pháp*	Tô-nhiếp-Hưu :	*bản học cử nhân*
				Ngô-duy-Cầ :	— id —		

3° — *Học sinh bản trường trúng tuyển các kỳ thi tháng Juin 1935 rất đông :*

BACCALAUREAT : 8 người được vào vấn đáp, 8 người đậu hẳn. BREVET ELEMENTAIRE có hai người đỗ cả hai. — DIPLOME D E.P.S.F.I. : 12 người vào vấn đáp 9 người đỗ hẳn. — CERTIFICAT D'E.P.F.I. 21 người đỗ

NÊN CHÚ Ý : xưa nay không có trường tư nào được nhiều học trò đỗ như thế

Imprimerie TIẾNG-DÂN HUẾ

Directeur Gérant : HUỲNH-THÚC-KHÁNG

VOIX DU PEUPLE — TIẾNG-DÂN — ANNAM

MỘT ÍT SỬ-LIỆU NƯỚC NHÀ VÀO KHOẢNG CẬN ĐẠI

HUỲNH - THỨC - KHÁNG dịch thuật

(Tiếp theo và hết)

TAY LÁO GIAN NGUYỄN-VĂN-TƯỜNG

Từ mở đầu tấn kịch phế-lập cho đến ngày Kinh-thành thất-thủ, là Tường với Thuyết vẫn lang-bối nhau, mà Tường là một tay vận trù trong màn kín. Đáng lẽ nên bư chết sống, hai người cùng đi với nhau. Cái nầy Tường thì mặt ngoài cùng chung với Thuyết gây ra cái họa tày trời mà bề trong thì ngầm ngầm mưu vững cái địa vị mình về sau: Đã âm thông với Nguyễn-hữu-Độ trước, mà đến lúc Trang yết Nguyên-soái Pháp cũng dồ tôi cường ngạnh cho Thuyết. Đến việc dồ bề, Thuyết phò vua chạy, Tường lại rẽ giây cương ngay. Cái tay gian hiểm là giường nào!

Trời không dung kẻ gian, khéo sắm sẵn Nguyễn-hữu-Độ để dở cái màn kín của Tường ra, thế là Tường mắc mà dư luận lấy làm khoái.

Bởi vậy nên đối với Thuyết phần đông chỉ kể cái tội phế-lập gây ra cuộc nội loạn kia mà thôi, chớ sau đến cùng đường phải làm cái kẻo «cô chú», thủy chung giữ chủ nghĩa «bài ngoại», thà chết mà không chịu nhục, mình đã phiêu lưu ra ngoài, toàn gia lại chết vì việc nước, nhân thế nên người nước lấy đại tiết sau mà dung thứ tội trước. Xem thơ Nguyễn-hữu-Độ trên, sau Thuyết đi rồi, cũng thả Thuyết ra mà chỉ chăm nói ngọn gian của Tường. Ký giả còn nhớ bài thơ mà nhiều người truyền tụng (quên 2 câu đầu, ai nhớ nhắc giùm cho):

. . . . . .

Cam-lộ dời ra nhờ có Thuyết,
Nhà chung ở lại giận cho Tường.
Vua ta thả ấy rồng nằm vực,
Giặc nọ giường kia cá đặng mương
Không biết cơ trời sao thế vậy,
Bao giờ đem lại cửa đô vương.

Xem đó thì dư luận lúc bấy giờ cũng tôn chuộng Thuyết mà căm giận cho Tường.

Không chỉ thế thôi, theo một ít dấu tích trong sử truyện, cùng những lời các cụ già thuật lại, thì tấn kịch phế-lập kia, chính Tường chủ động mà Thuyết vì tánh thô bạo nên mắc Tường lợi dụng:

1) Về lần phế-lập vua Dục-Đức, Trần-tiễn-Thành tuyên di chiếu, Tường không lập ban mà đứng ra bạch trước giữa sân triều.

2) Lần phế vua Hiệp-Hòa, cũng chính Tường triệt phong mật sớ của Hồng-Sâm mà đem sang bàn với Thuyết, (mật sớ nầy vừa xem xong sai nội thần đem cho Trần-tiễn-Thành, gặp Tường triệt lại).

Chỉ hai chuyện trên đủ thấy cái chứng Tường lợi dụng Thuyết là xác tạc. Ngoài ra như chuyện vua Kiến-Phúc lâm bệnh, một tay Tường vào ra coi sóc thuốc thang cùng những chuyện truyền văn khác, không cần kể nữa.

Đến như những chuyện lập sơn phòng, vận lương thực, luyện quân binh, ấy là việc bổn phận của quan binh, Nguyễn-hữu-Độ gia tội cho Thuyết, chỉ là mượn cớ: không đáng gọi là tội.

— HẾT —

Cùng độc-giả về chuyện lịch-sử

Phụ trương thứ bảy của Tiếng-dân luôn mấy số đây, tôi có dịch thuật mấy chuyện về lịch sử cận đại nước nhà. Bữa nay mới đăng hết, mà đã được nhiều quý độc giả gởi lại, người thì tỏ ý hoan nghênh, người thì tỏ ý muốn góp những chuyện các báo đã đăng mà hiệp lại cho có thống hệ, có người đã bàn lời phê bình và chỉ trích đôi chút... Độc giả đối với chuyện lịch sử, tỏ lòng sốt sắng như thế, tôi rất lấy làm thâm cảm và xin trả lời chung về hai đều như dưới:

1) Gần đây trong xứ, có phong trào lịch sử, phần đông cần tìm vào sách tây chép lời truyền văn mà bổ sót phần sách vở ta, không ai nhắc đến. Tôi có sưu tập được một ít tài liệu về sách vở ta, do người đương thời ký chép lại; tự tôi cho là sự tích có lai lịch đích xác, nên dịch thuật lại để lưu tài liệu cho nhà sử học tham khảo, gọi là hàn một vài lá cây trong rừng sử học.

2) Gọi là sử liệu, bất kỳ việc gì, cần phải xét rõ thời thế và hoàn cảnh vào khoảng việc ấy xảy ra. Tựa trong như chép một bức thơ hay một tiểu truyện, tôi có phụ lời dẫn hay lời bạt trước sau bức thơ và câu chuyện ấy, chỉ là đứng về địa vị bàng quan, đem đầu đuôi lai lịch mà diễn giải cho độc giả cùng hiểu. Tôi xin hay đở bằng theo sự tích hiện thành, chớ không có xen cảm tình riêng vào.

Như chuyện Nguyễn hữu Độ, có người trách chỗ «chỉ triện không vẽ» nói không rõ ràng về dòng chữ «sanh Du sanh Lượng» không hiệp v. v. Chuyện ấy tôi dịch trong Liệt truyện mà trong ấy chỉ chép tóm dẫn «quan quan chỉ tham, có chỉ triện vẽ mà Thống-sứ Pháp lưu lại v. v», nên tôi chỉ thuật thế, đâu không nói thêm những chuyện được nghe ở ngoài mà cái cớ chính đã rõ. Còn chữ «sanh Du sanh Lượng» mà tôi đăng đó, chỉ nói chỗ hai bên kình nhau, bên được bên thua, chớ không có ý bênh vị bên nào hết.

Về chuyện các báo đã đăng, xin miễn thuật lại. Nay đăng hết toàn bài, được các bạn có bài phê bình, sẽ rất hoan nghênh.

Huỳnh-Thúc-Kháng

Thi-văn với cổ-tích nước nhà

VIỆT-NGÂM LỤC SAO

Từng đăn trước có đăng bài «Thi văn với thời đại» của ông Sở-Bình-Tử, rất được độc giả hoan nghênh, sau có in thành bản nhỏ.

Nay được bài «Thi văn với cổ tích nước nhà» của ông Việt-Ngâm, trong chép về dịch một ít thi văn của danh nhân đất vịnh cổ tích. Về thi văn rành bài xuất sắc mà chỗ khiến cho người đọc cảm xúc là thân về cảnh non đất nước nhà, có nhuộm màu lịch sử. Soạn giả lại có phụ lời bình văn.

Bản báo đăng ít bài sau nầy, anh em trong nước có ai chép hay nhớ được bài thi nào hoặc quốc âm hoặc chữ Hán, nối theo ông Việt-Ngâm mà gởi lại, Bản báo sẵn lòng hoan nghênh.

TIẾNG-DÂN

CHÙA TRẤN-VÕ (Ở HANOI)

Chùa Trấn-võ là cổ tích danh thắng ở Hanoi, có tượng đồng đen, xưa nay các nhà đề vịnh có nhiều thơ hay, đây chỉ thuật vài bài xuất sắc:

1) Thương-sơn Tùng-thiện-Công

Cao lâu độc thượng tử đề hồi,
高樓獨上思低徊
Tịch mịch hàn chung mộ sắc thôi.
寂寞寒鐘暮色催
Cổ thọ hữu chi thê giạ nguyệt,
古樹有枝棲夜月
Tàn bi vô tự tỏa thương thai.
殘碑無字鎖蒼苔
Bách niên đồng tượng ngưu nhiên tại,
百年銅像巍然在
Ngũ đại kim môn bán dĩ đài.
五代金門半已頹
Chỉ thạng tàng hồ vân thái hảo,
只剩西湖雲太好
Tùng phong du phất họa liêm lai.
隨風數拂畫簾來

DỊCH: Lầu cao một chốc ruột vò tơ,
Trời tối chuông chùa tiếng vẫn vơ.
Cây cổ có ngành treo nguyệt rạng,
Bia tàn mất chữ phủ rêu lờ.
Tượng đồng muôn thuở còn trơ trọi,
Cửa ngọc năm triều nửa đổ hư.
Lưa có Hồ-Tây mây khá đẹp,
Bay theo chiều gió lọt rèm sưa.

2) Cao-bá-Quát

«Sạn khước đông biên quách cảnh
剗却東邊郭景 [nghênh.
Tàng lại ngô tự vịnh ngô thi.
藏來吾自詠吾詩
Viễn du vô nả thương xuân mục,
遠遊無那傷春目
Thế sự hà kham một tự bi.
世事何堪沒字碑
Trúc bạch hồ đầu vân mịch mịch,
竹帛湖頭雲漠漠
Thái hòa cung ngoại thảo ly ly.
太和宮外草離離
Vân phong tà chiếu bất qui khứ,
晚風斜照不歸去
Độc lập thương mang tiếu tự tri.
獨立蒼茫笑自知

DỊCH:
«Bừa quách bên đông rõ tốt kia!»
Thi ta, say lại đọc bài kia.
Chơi xa chán nỗi xuân đau mắt,
Việc thế buồn cho chữ mất bia.
Trúc bạch hồ sâu mây trắng toát,
Thái-hòa cung thẳm cỏ xanh lìa.
Gió chiều bóng xế chưa về nhỉ,
Một chốc mình ta quạnh bốn bề.

3) Cũng Cao-bá-Quát

Tích du vô kế phục đăng lâu,
惜遊無計復登樓
Tà ỷ lan can vọng bích lưu.
斜倚欄杆望碧流
Quân diệc đa tình đáo gian thủy,
君亦多情到澗水
Ngã do di hận mãn đình châu.
我猶遺恨滿庭洲
Nhật tà thiên địa song bồng mẫn,
日斜天地雙蓬鬢
Xuân tịnh giang hồ nhứt bạch âu.
春靜江湖一白鷗
Dao tưởng đương niên hành lạc xứ,
遙想當年行樂處
Tàn hoa du tự cố cung đầu.
殘花猶自故宮頭

DỊCH:
Chưa thể chơi xa lại dựa lầu,
Lan can ngồi chệch ngẫm giòng sâu.
Nước mây đưa khách thêm nguồn
Gió bãi riêng ta chất khối sầu. [cảm,
Trời đất bóng chiều phơi tóc bạc.
Giang hồ xuân lặng lẽ mình âu.
Trò vui ngày trước là nơi đấy,
Cung cũ hoa tàn trải mấy thu!

LỜI BÌNH:

Bài Thương-sơn toàn bài trang nhã, duy câu 3, 4 (cổ thọ hữu chi...) ý thì thường mà dùng chữ kiểu mới, thành ra câu hay vì cách «đảo trang 倒裝» tức là trở ngược, như nói: trăng đậu ngành cây, rêu phong mặt chữ, thì ra lối sáo, nay chỉ đảo lại nói: ngành treo nguyệt, chữ khỏa rêu, thành ra có vẻ hoạt động, chữ chết mà làm ra sống, cảnh cũ mà vẻ ra mới, xem đó biết cách dùng chữ luyện câu.

Đến 2 bài Cao-bá-Quát thì ngạo nghễ hùng dũng, tỏ cái khiếu anh hùng phần uất, như câu «thế sự hà kham một tự bi», «vân phong tà chiếu», cũng «ngã do di hận» v. v., rõ là trong con mắt không người, khi phách lẫng lệ, chưa nói đến lời thì trầm hùng đốn tỏa, người thường không sao nghĩ đến.

VIỆT-NGÂM

(Còn nữa)

Vận-văn

Cảnh nghèo

Riêng tớ, trời ban cái cảnh nghèo,
Cảnh nghèo mà lại khỏi ai eo,
Thiếu cơm nhờ có rau đưa kéo,
Không thuế tha hồ trống mỏ reo.
Trăng gió kho trời tiêu chẳng hết,
Non sông nợ đất sổ thường treo.
Giàu sang ai đó đừng lên mặt,
Bữa khổ mênh mông mấy cánh bèo.

D. D. Ng.

DÉPOT LÉGAL
LE DIRECTEUR GÉRANT
VOIX DU PEUPLE — TIẾNG-DÂN — ANNAM
DÉPOT LÉGAL INDOCHINE No 11728

NĂM THỨ CHÍN — SỐ 881 — MỖI SỐ 6 XU — 乙亥年八月廿八日 — NGÀY THỨ TƯ 25 SEPTEMBRE 1935

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP		NGOẠI-QUỐC
Một năm	4$00	6$50
Sáu tháng	2.80	4.00
Ba tháng	1.50	2.50

Mua báo phải trả tiền trước.
Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN
聲 La Voix du Peuple 民
Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

BÁO-QUÁN 8 123, đường Đông-Ba, Huế
Giây-thép nói số 63
Giây-thép: TIENGDAN HUẾ

Cái nhân xấu không khi nào có cái quả tốt.

CŨNG NÊN LƯỢNG THỨ CHO BAN CỬ-TRI MỘT CHÚT VỚI

Mới rồi đọc báo Nghe Thấy trong Nam, số 15 ra ngày 14-9-35, thấy có bài « Quốc dân ta với việc bầu cử đại biểu » trước nói trách nhiệm của hạng người cử tri hệ trọng không kém gì người đại biểu ở nghị viện, vì hạng người ấy là đại diện cho toàn số quốc dân mà cử người đại diện khác đưa lên chánh phủ (vì xứ ta chưa được phổ thông đầu phiếu nên người cử tri có hạn). Sau tỏ ý phàn nàn cho hạng cử tri ở Trung Bắc hai kỳ không phải là đại diện cho đa số dân chúng mà hình như là vật lợi dụng của mấy người ứng cử, mấy người muốn lập danh giá, muốn gây thế lực, có khi lại muốn cả bạc tiền nữa. Sau có chỉ rõ ba hạng người: 1) hạng người vô ý thức, 2) hạng lợi dụng, 3 hạng bi quan, mà nói rõ rằng: trong đám người lộn xộn như thế mà cử cho được người xứng đáng, thật là rất khó.

Bài ấy rõ là bức tranh truyền thần vẽ rõ chân tướng bọn người cử tri, nhất là ở Trung kỳ, không ai cãi chối được. Riêng tôi cũng nhận là thật đúng. Nhưng có một điều muốn bỏ thêm là toàn bài trên tác giả ... cử tri mà thả lổng hạng người ra tranh cử, thì có hơi khắc quá, khắc riêng cho hạng người cử tri, mà không nói đến cái hoàn cảnh tạo ra hạng cử tri lộn xộn ấy.

Nói cử người đại biểu xứng đáng ư! Tôi cũng ước ao như bạn; đối với hạng cử tri bán rẻ cái phiếu bảo cử của mình, tôi cũng cho là ngu, là xuẩn; nhưng khổ một nỗi: biết ai là người xứng đáng kia chớ?

Người ra ứng cử kia, không phải trên trời rơi xuống, dưới đất trồi lên, hay là người ở Âu Mỹ sang, mà chính là người cũng ở trong đám cử tri mà bạn đã cho là lộn xộn đó đứng ra ứng cử, thì bảo cử tri chọn ai bây giờ?

Riêng về Trung kỳ, nói người cựu khá ư? có người tâm tính vẫn tốt, không có lòng tự tư tự lợi, song đối với công việc chánh trị trong xứ, không hề khảo sát, ra giữa nghị trường không quen cách biện luận ứng phó, chỉ ôm một cái bụng tốt, thành ra người trung hậu vô dụng.

Nói người tân tốt ư? la-phết, đít cua, chương trình chánh kiến, tờ yêu cầu đánh máy mang theo đầy kẹp, nói tiếng tây lầu lầu, trông ra phết biết bao! nhưng rút cục tiếng «oui» và «merci» nhiều hơn, rồi đứng bảo tân, tán mãi cái hay của mình, mà đám dân cùng kia, chỉ cong lưng mà gánh những điều các ngài đã ưng thuận, chánh phủ cũng làm với những lời phô kia.

Trên là nói hạng khá (cả tân cựu) mà còn thế, đến thấp xuống nữa thì ra ứng cử cốt là tìm con đường tiện cho đường chư danh thực lợi của cá nhân, tức là cái túi ích kỷ, thì không đợi nói nữa.

Một điều đáng chú ý nữa là quyền hạn dân viện chỉ là thỉnh cầu, trên ... không thấy thực trạng của công việc dân viện ra sao nên đã xem dân viện cũng như quan trường; này lại ở dưới quyền quan trường, thì sự bảo cử kia, cử tri xem như đi làm xâu, cái đó trưởng trách họ cũng tội.

Thường thấy các làng bảo cử lý trưởng: anh Xoài được cử lên ít lâu, dân không ưng, lại cử chú Mít, chú Mít cũng không hơn chi anh Xoài, mà ngoài Xoài Mít ra cũng «cá mè một lứa», có một đôi người có lòng liêm sỉ thì không chịu làm chức ấy, bảo dân làm sao? Trường hiệp dân biểu cũng là cái bóng làng phóng đại ra chớ có gì khác hơn mà trách.

Một người cử tri Trung kỳ

CHUYỆN ĐỜI

Tình với tiền

Ở đời, trừ bực thánh hiền xuất chúng, không ai có thể sống mà không cần đến tình, không cần đến tiền.

Tình, cái đó ăn nuôi tinh thần, cái nhịp đờn du dương của hai quả tim đương hòa hiệp: chỉ kêu một tiếng tình trông, mà đã thấy vẽ ra bức tranh chữ phúc đầy đủ. cả những người khắn khít với nhau, thân kiến nhau, kính nể nhau, yêu đương nhau, khi nào cũng sẵn lòng hy sinh cho nhau.

Tiền, cái điều kiện cần kíp cho phần xác thịt; tiền không phải là cơm dùng để ăn, không phải là đồ quần dùng để mặc, nó cũng không phải nhà cửa dùng để ở, nhưng nó là một thứ đặc biệt, với nó người ta có thể có cái gì cũng được, mà không có nó thì... « tráng sĩ phải nằm co ».

Nhưng tình phải cho chính đáng chân thật, tiền phải cho minh bạch công bình. Không thế nó chỉ là chuyện nhơ nhớc xấu xa, chỉ là cái mầm gây ra thù oán.

Cái chuyện « bạn và vợ » ở nhà sách A.I.P.I. nói ở số báo trước, chính là đúng vào cái trường hợp thứ nhì này vậy.

Nhưng cái chuyện A.I.P.I. tuy có tình có tiền, mà tình và tiền kia chưa mạnh mấy, sức cám dỗ cũng còn yếu.

Ta hãy lật ít tờ báo ra xem thì thấy biết bao nhiêu cuộc lưu huyết mà nguyên nhân chỉ vì tình với tiền.

Ở quận Ba tri trong Nam kỳ, tên Nay vì mắc nợ của thị Sanh 1 đồng bạc, không có trả, thị Sanh đòi hỏi thôi thúc mãi, Nay sinh cuồng vác giao chém chết thị Sanh rồi lại chạy luôn đến nhà thị mà đâm chết cả hai đứa con một đứa lên 7 và một đứa lên 3 tuổi!

Ở ngoài Bắc-kỳ tại huyện Trực ninh tên Vọng vì ông bác là Trần Hiền không trả 110$ nên trói đánh ông nọ gãy ba cái xương rồi mới thôi.

Ở Kinh Xáng trong Chợ lớn, vợ Trần Kham là Phan thị Bình 27 tuổi, đương nằm ngủ với con — chồng thị đau nằm tại nhà thương — thì trong đêm hôm có thằng cha làng giềng tên là Ng. văn Hưng mò đến... Ng. v. Hưng toan dở thủ đoạn hãm hiếp, thị Bình cố sức kháng cự. Nhưng đàn bà sức yếu, thị Bình thấy mình không sao chống lại nổi một tên lực lượng như Ng. v Hưng, sẵn cái giao của thị để trên đầu giường dưới chiếu phòng để hộ thân trong khi có trộm cướp, thị rút ra cho Hưng một lát.

Tên dâm phu kia bỏ chạy đàng được vài trăm thước thì ngã xuống chết!

Đó hết đâu.

Cũng ở Nam-kỳ, tại Bình triệu, Trần-văn-Ngôn 30 tuổi có người vợ tên là Huỳnh thị Ngộ, đã 5 năm nay và có được 2 con. Vợ chồng Ngôn thường hay rầy rà cãi cọ nhau. Trong đêm 11 qua 12 Septembre, Ngôn đi chơi đâu về không biết, lại gây với vợ nữa. Đến tối Ngôn muốn cho vợ ngủ một vạn với mình, người vợ không chịu, lại xuống ẵm đứa nhỏ nằm trên võng. Ngôn bảo mấy lần thị cũng không nghe. Thế rồi gần sáng, có tiếng cãi nhau nữa, rồi nghe thị Ngộ la một tiếng cuối cùng: « chồng tôi giết tôi »! Phía hông của thị Ngộ bị một lưỡi giao của «con dao thái» chồng thị đâm thẳng. Người ta chạy đến thì máu me đầm đìa; tội nhứt là thằng đứa bé ôm lấy mẹ mà bú mấy giọt sữa cuối cùng trộn lẫn với máu điều!

Ấy là chuyện tình!

Đó là chỉ nói chuyện một dương sồi đầu, tình cờ lật các tờ báo ra mà thấy, chớ ngoài ra nếu có công tìm thì những chuyện tình và tiền ấy ngày nào cũng vẫn thấy luôn.

« Ăn với sắc là tánh » (1) lời Cao tử nói không sai mà. Nhưng cái tánh là chung cho cả các sinh vật, mình là người phải biết kiềm chế cái « tánh » kia, mới có thể cao hơn cầm thú một bậc chớ.

Xem những chuyện tình chuyện tiền ngày nay mà càng ngẫm nghĩ câu nói « cái tánh là dời » (2) của một nhà hiền triết khác mà càng phải phục. Nhỏ là chuyện nhà, chuyện cá nhân, lớn đến chuyện nước, chuyện xã-hội, cho đến những cuộc quốc tế, chiến tranh, cái gì cũng không thoát ra ngoài phạm vi hai chữ tình và tiền, mà những điều phô diễn bề ngoài chỉ toàn là dả dối cả.

(1) 食色性也
(2) 北轉爭謂也(荀子)

Lamlây

VÌ NHỜ MẤY CHIẾC CHÂN CẦU

50 người bị lăn xuống nước

Riêng 1 gia đình họ Cao có 3 anh em đều bị thiệt mạng

NGHỆ AN — Tại làng Ngọc điền, phủ Hưng nguyên, có một cái cầu gỗ lim gọi là cầu Đin, bắc trên một cái đầm rất sâu để tiện sự qua lại.

Ít lâu nay, sở Lục lộ cho bỏ chiếc cầu đó đi để xây chiếc cầu khác bằng xi măng. Vì có lệnh trên, nên dân sở tại đều ra công phá cầu, đã gần xong, hiện chỉ còn lại có mấy chiếc chân cầu rất chắc chắn.

Muốn nhổ nốt mấy chiếc chân cầu đó, ngót 100 dân đinh, trong có 3 anh em nhà họ Cao là Cao-Hợp, Cao-Hai và Cao-Hanh, đang ra công buộc giây và lôi rất mạnh, thì bỗng cả bọn 50 người, đều vì mất thăng bằng, buột tay lăn cả xuống nước và chìm ngấm.

Thấy sự nguy cấp, những người ở trên bờ, vội nhảy xuống cứu được 47 người người, còn 3 anh em họ Cao, bị mất tích.

Sau một hồi mò tìm khá lâu, người ta đã thấy tử thi mấy anh em họ Cao, và đã trình quan về làm biên bản. (T.B.T.V.)

Tù chánh-trị được hậu đãi

Chánh phủ Nam-kỳ đã hiểu thấu những nỗi thiếu thốn cực khổ của tù chánh trị, nên chi mới đây chúng ta thấy quan Thống đốc Pagès có sửa đổi sự ăn ở của họ nhiều chỗ, ở khám lớn cũng vậy, mà ở Côn đảo cũng vậy.

Ở Côn-lôn, sự đối đãi với tù chánh trị không gắt gao như khi trước nữa.

Ở khám lớn Saigon, tù chánh trị được ở riêng hai phòng rộng rãi, mỗi buổi họ được ra ngoài ngồi chơi 2 giờ đồng đồ.

Ngoài những sự ấy ra, tù chánh trị còn được phép mỗi tháng mua đồ cần dùng trong khám và được lãnh sách ở ngoài gởi vào học thêm.

(Việt Nam)

NGUYÊN NHÂN LÀM CHO NHÀ BUÔN THẠNH VƯỢNG HAY SUY SỤP

Một tạp chí Huê kỳ chuyên về thương mãi và kỹ nghệ có đăng một bản thống kê, nguyên nhơn vì sao mà một nhà buôn thạnh vượng hay suy sụp, đáng cho những thương gia, kỹ nghệ gia chú ý:

Một cái trong nhiều cái cớ làm cho nhà buôn giảm số bạn hàng hết 15% là không làm quảng cáo hay làm quảng cáo không khôn khéo.

Còn để giá bán hàng cao quá thì cũng giảm hết 15 .., chưng bày hàng hóa không được tốt giảm hết 10%, gởi đồ tới nhà người mua giảm hết 8%, mấy người đứng bán hàng quạu cọ kho thương giảm hết 6%, không chịu đổi hàng cho người mua giảm hết 5% v. v..

Một bản thống kê rất có ích, các nhà buôn ở ta hãy noi đấy mà làm theo.

(Tân thời)

AI-CẬP YÊU CẦU ĐỘC LẬP

Theo tin Luân đôn, ý kiến nhân sĩ Ai-cập định thừa nhịp có cuộc Ý-A rắc rối này, yêu cầu nước Anh thừa nhận Ai-cập độc lập. Phong triều vận động độc lập có hơi bành trướng. Chánh phủ Khai-La đã thảo thành bản điều ước đưa lên chính phủ Anh. Đại lược trong điều ước ấy là chính thức thừa nhận Ai-cập độc lập và Anh-Ai cùng định ước bảo chướng quyền lợi nước Anh ở đất Ai cập.

Nguyên sau trận Âu chiến, trên danh nghĩa thì Ai cập độc lập, mà kỳ thực Anh còn đặt cao cấp ủy viên trú ở Ai cập, quyền quốc phòng cũng ở trong tay người Anh. Nay nhân vấn đề Ý-A, người Ai cập cho là cơ hội t, nên vận động độc lập.

TRUNG-VIỆT BIÊN-GIỚI

Nước Tàu với nước Ta, địa thế liền nhau, về phần biên giới đời trước kia đã tranh biện nhiều lần, như triều Nguyễn bởi chuyện cột đồng Mã-viện v. v. mà không lấy gì làm đích xác.

Từ nước ta thuộc dưới quyền bảo hộ nước Pháp thì về mặt ngoại giao và biên phòng, do Chánh-phủ bảo hộ chủ trương mà người mình không ai lưu ý đến.

Gần đây Trung-Việt thương ước đã ký xong, Tàu lại có đặt lãnh sự sang nước ta, mà trong thương ước ấy chú trọng về mấy tỉnh biên giới: Quảng-đông, Quảng-tây và Vân-nam. Ký giả mới thấy một bài «Nam du ký» của phái viên Thân báo là Tiền-Hoa, trong có kể qua tình hình biên giới về tỉnh Quảng-tây với Việt Nam ta, lược trích vài đoạn để độc giả thấy rằng người Tàu cũng lưu tâm đến biên phòng:

« Tỉnh Quảng-tây cùng đất Việt-nam giáp nhau, là một đoạn quốc phòng trọng yếu về mặt tây nam. Sau trận Giáp-thân (1884), rào dậu hư nát. Lúc ấy quan biên phòng Tô-nguyên-Xuân ra công kiến thiết, triều đình Thanh có bát một số tiền lớn để tu chỉnh các đình xá, pháo đài và thành lũy các nơi ấy cũng được hằn hoại. Miền tây nam lưu ý biên phòng là từ đó.

Sau vì trong nước biến loạn, lại bỏ phế đi, đến năm Dân quốc 21 (1932), Lý-phẩm-Tiên nhiệm chức biên phòng đốc biện, trải nay 3 năm, có chỉnh đốn lại, người Pháp cũng đối đãi theo cách bình đẳng, tương yên vô sự.

Nay xét chương trình biên giới hội tuần, 2 bên cùng định là năm Quang-tự 22 (1896), tức là lúc Tô nguyên-Xuân làm đốc biện. ...

1 Nam quan, 2 Thủy khẩu, 3 Bình-nhi, 4 Bách-nam, 5 Bình-mạnh, 6 Lũng-banh, 7 Ái điếm, 8 Na-lê, 9 Thạch-long.

Còn bên Việt-nam, Pháp cũng đặt 9 đối tấn:

1 Đồng-đăng, 2 Đà-long, 3 Bình-nhi, 4 Bảo-lạc, 5 Sóc-giang, 6 Trà-lĩnh, 7 Trì-mã, 8 Na-thước, 9 Bình-ca.

2 bên phân thủ đối nhau, chức vụ trọng yếu là tuần tra biên giới, bảo vệ trị an, giải quyết những việc rắc rối xảy ra trong cư dân 2 bên. Hiện mỗi một sở có một đội binh sét giữ việc tuần sát.

Biên giới Quế-Việt (tức Quảng-tây với Việt-nam), bắt đầu trắc khám từ năm Quang tự 16 đến năm 20 mới xong (1889-1893); biên giới Quảng-tây vạch làm đông tây 2 đường, ở nơi giới hạn đó có đặt tấm bia đá, trên khắc cả chữ Hán và chữ Pháp, cước rõ số giậm để làm căn cứ.

Trách nhiệm giữ những bia đó, ở bên nào thì bên ấy phải coi sóc, có ủy viên chăm coi việc ấy, qui định mỗi tháng thì tuần tra một lần, xem nơi dựng bia ấy có di động, và chữ khắc trên bia có lu lấp gì không. Mỗi nửa năm thì các bia ấy đều dập thành thắp bản trình hạch xem có đúng không, để tỏ cách thận trọng.

Ở Long-châu có trường học biên phòng, đào luyện nhân tài về mặt chuyên môn biên phòng, đã có 2 lớp tốt nghiệp dùng ra các sở biên phòng, đường điện thoại cũng đã lưu thông, dọc theo biên giới, như trại lính, bếp sảnh, có nơi hư cũ cũng chỉnh đốn lại...»

Đọc đoạn du ký của nhà phóng sự Trung-hoa trên, mà ký giả lấy làm lạ sao người Tàu lại chăm biên phòng về mặt tây nam mà không chăm việc biên phòng về mặt bắc. Nếu mặt bắc mà đã phòng bị cũng thì Mãn châu Đông-tam-tỉnh sao lại lọt vào tay người Nhật? mà khi người Nhật xâm chiếm sao lại như là vào xứ không người!

Vậy theo lối biên phòng trên mà nếu phương nam ta mạnh như Nhật bản thì cái rào ngăn đó để chống ăn thua vào đâu. Ước gì nước ta có Lý thường Kiệt, Nguyễn quang Trung mà có nước Pháp làm thầy thì miền nam cái nước nội loạn kéo dài kia không khéo gì hả mồm treo đâu giàn.

K. G.

Xem ở PHỤ-TRƯƠNG có bài Cụ Không chọn rể rất thú

NHỮNG NHÂN VẬT DƯỚI

ngòi bút văn sĩ

Trừ văn sĩ nửa mùa cũng văn sĩ non, mới học tập tò viết văn không kể, chỉ kể hạng có học vấn đã theo đòi nghề văn, đứng về hàng «trời».

Trừ những vấn đề chánh trị, kinh tế, học thuật cùng tạp loại ra không nói, chỉ nói về một lối miêu tả nhân vật.

Theo như ký giả đã thường thấy trên các báo và sách ta ngày nay thì nhân vật dưới ngòi bút văn sĩ có mấy hạng người, mà tổng chỉ là không có người «sống», sống trong cảnh thực tại. Xin nói đại khái:

1/ Là người dưới đất. — Thói quen nhà nho xưa sinh dưới chế độ chuyên chế, bị pháp luật kỷ búy bó buộc nên ngòi bút phải uốn cong, muốn nói chuyện nay chuyện đó trong xã hội hiện thời mà không được nói thẳng, nên thường mượn cái gương đời xưa, nào khen Nghiêu, Thuấn, Y, Châu, nào chê Kiệt, Trụ, Mãng, Tháo; đều là người chết đã đời nào kia.

Cái lối «sanh đời nay nói chuyện đời xưa», văn sĩ ngày nay dùng để mạt sát chỗ hèn của nhà nho hủ. Nhưng xét về thực tế thì chính họ cũng chồng theo dấu xe úp kia, có khác chăng là họ mượn gương người Hy lạp, người La mã, người dưới mồ ở phương Tây, chớ chẳng phải người sống.

2/ Người ngoài trời. — Người nước Nam mà học chuyện sử Tàu là ngộ điểm của học giới ta, ngày nay còn cái dị độc «thạo chuyện hàng xóm mà không biết chuyện nhà», dĩ nhiên người cho là chuyện ngoài trời thay. Huống chi ngày nay, phạm vi «trời» kia lại bao chùng cả trời Âu trời Mỹ, chuyện ngoài trời lại càng nhiều hơn, tin tức qua lại, nhờ khoa học truyền đệ càng mau chóng hơn. Thôi thì trên mặt báo hay mặt sách, chan chan là chuyện ngoài trời, nào chuởi Hitler nước Đức, nào khen Mussolini nước Ý, nào tán chị khiêu vũ ở Nữu ước, nào bôi tay đánh vợt ở Luân đôn, Mà chuyện sanh hoạt trong căn gian ít khi nói đến!

3/ Người trong ảo tưởng. — Ngoài hai hạng người trên, lại còn một hạng người — mà do trong ảo tưởng vẽ ra. Hạng người này thì chan chan trong các bản tiểu thuyết, đại đồng tiểu dị, nhứt là tả những hình dạng và thái độ của lớp thanh niên nam nữ, từ nét lông mày đến lằng xếp quần áo, họ tưởng tượng trong não mà viết ra một cách rất tinh tường, lại thêm hình vẽ và tranh ảnh nữa, mà nào có phải là người thiệt, người sống! người trong mộng mà!

Kể qua vài hạng người dưới ngòi bút phần đông văn sĩ ngày nay mà đã thấy nó cách xa với thực tế là đường nào. Vậy chúng ta muốn hiểu rõ chân chính người thiệt, người hiện sống trong xã hội ta thực không nên bỏ qua chuyện bà lý, ông hương, thầy tổng, quan hạng cùng thực trạng quan dân ngày nay.

Gần đây, phần đông người mình có cái lối thích chuyện vui, chuyện lạ mà quên cả sự thực. Ký giả viết bài này cốt đánh thức giấc mê chung đó, mà cũng mong cho văn sĩ nên xe trọng về sự thiệt.

Văn chương không cần thiết cho đời sống, có hay cũng vô ích. Nhà làm văn và cả độc giả, nên lưu ý thay.

Thức tự Dân

Bán máu mà học

Nói đến đức tánh để gây dựng một nước cường thịnh, dân Nhật-bản có lắm điều đáng khen. Họ cần kiệm có tiếng, mà nhẫn nại dị thường. Không có cái hay gì của ai mà họ không bắt chước; còn cái xưa của họ mà đẹp tốt, không bao giờ họ rời ra. Không theo mù ai bao giờ.

Cái học của dân tộc Nhật không phải nói nữa. Từ có cách sang máu của Âu-châu truyền sang bên Nhật — theo *Đuốc-Nhà-Nam* — học trò nghèo Nhật, nhiều trò ham học mà không tiền, bèn đem thân bán máu cho các nhà thương để truyền vào người bệnh. Nhờ vậy mới có tiền học được.

Mới rồi Bác-sĩ Hình-thạch-Trinh Thị thấy tình cảnh học sinh nghèo như vậy, nên mở ra một hội xã tên là « Huyết dịch cung cấp » để riêng cho học sinh nghèo tới đó bán máu lấy tiền.

Nghĩ đến tộc ham học như thế, bảo đừng giỏi sao được?

Còn cậu con nhà có tiền ở ta, đã số bước chân tới trường là xài của đua ăn mặc, chăm chút với mấy quyển tiểu thuyết tình, nghe chuyện trên cảm tưởng ra sao? D. D.

VẬN-VĂN

Cây chuối

Cây nước nam ta đủ mọi loài,
Chi hơn giống chuối tốt lâu dài.
Gió ghê rễ chưa ba dày đất,
Nắng chống tàu cao mát cả trời.
Tám tiết đổi thay thường mới lá,
Quanh mình trơn trụi khỏi chông gai.
Con con cháu cháu sinh ra mãi,
Buồng trước buồng sau biết mấy đời.

Mã phong

Xe lửa Hàn ra Huế

Một đàn leo mãi chín hầm chui,
Hàn Huế đầu xa chạy mấy hồi.
Hình rắn lộn quanh đường có thẳng,
Đầu rồng rượt tới nái thật tai.
Xáp lè gọi sấm ngàn rừng dậy,
Hồi máy phun mây một đất đời.
Khoa học giúp người mau tiến bộ,
Kìa ai tai điếc mắt còn đui!

Đ. K.

Chơi Thuận an cảm tác

Thuận an cảnh mới về nên thơ,
Cát trắng liền môn đầu cỏ mơ.
Lượng sóng cuống trồn hình rắn lộn,
Chòm mây bao phủ bóng ô tô.
Thông reo như giận đời dâu bể,
Bể cần ra công giữ cát bờ (1).
Đứng đỉnh thuyền ai trên mặt nước,
Hậu đình còn hát tiếng a ơ.

Từ Tâm

(1) Cát bờ là mỏi.